

**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 14**  
**Từ ngày 04/12 đến ngày 08/12/2023**

<b>Thứ Ngày</b>	<b>Tiết</b>	<b>Tiết PP CT</b>	<b>Môn</b>	<b>Tên bài dạy</b>	<b>KN S</b>	<b>GD MT</b>	<b>NL</b>	<b>BD KH</b>
<b>HAI 04/12</b>	1	14	Chào cờ	Tuần 14				
	2	27	Tập đọc	Chuỗi ngọc lam	X	X		
	3	66	Toán	Chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên mà thương tìm được là một số thập phân				
	4	14	Lịch sử	Thu-đông 1947, Việt Bắc “Mồ chôn giặc Pháp”				
	5	14	Mĩ thuật	Chia sẻ nội dung các câu chuyện				
	6	27	Thể dục	Bài 27: Động tác Điều hòa. – Trò chơi: “Thăng bằng”.				
	7	27	Tin học	Bài 3: Chèn âm thanh vào bài trình chiếu				
	8		LT Toán	Luyện tập				
<b>BA 05/12</b>	1	14	Chính tả	Chuỗi ngọc lam		X		
	2	67	Toán	Luyện tập				
	3	27	LTVC	Ôn tập về từ loại		X		
	4	27	Khoa học	Tơ sợi		X		X
	5	53	Tiếng anh	UNIT 5 (cont.)				
	6	14	Đạo đức	Tôn trọng phụ nữ (Tiết 1)	X			
	7		TH LTVC	Ôn tập về từ loại				
	8		LTTV	Luyện tập tả người (tả ngoại hình)				
<b>TU 06/12</b>	1	27	TLV	Làm biên bản cuộc họp	X	X		
	2	68	Toán	Chia một số tự nhiên cho một số thập phân				
	3	28	Thể dục	Bài 28: Bài thể dục phát triển chung. – Trò chơi: “Thăng bằng”.				
	4	28	Tập đọc	Hạt gạo làng ta		X		
	5	54	Tiếng anh	UNIT 5 (cont.)				
	6	55	Tiếng anh	UNIT 5 (cont.)				

	7		LT Toán	Chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên. Chia một số thập phân cho 10, 100, 1000				
	8		LTTV	Ôn tập về từ loại				
<b>NĂM 07/12</b>	1	28	LTVC	Ôn tập về từ loại	X			
	2	69	Toán	Luyện tập				
	3	28	Khoa học	Sự chuyển thể của chất		X		X
	4	14	Kể chuyện	Pa- xto và em bé		X		
	5	14	Kĩ thuật	Thức ăn nuôi gà				X
	6		NGLL	KNS: Kỹ năng bảo vệ gia đình sống lành mạnh HDTN: Thực hành em đã học và có thể làm được những gì?				
	7		TH LTVC	Ôn tập về từ loại				
	8		KNS GAIA	Hợp tác thật vui (tiết 1)				
<b>SÁU 08/12</b>	1	28	TLV	Luyện tập làm biên bản cuộc họp	X	X		
	2	14	Âm nhạc	Ôn tập 2 bài hát: “Những bông hoa những bài ca” và “Ước mơ”. Hát kết hợp vận động.				
	3	70	Toán	Chia một số thập phân cho một số thập phân				
	4	28	Tin học	Bài 4: Chèn một đoạn video vào bài trình chiếu				
	5	56	Tiếng anh	UNIT 5 (cont.)				
	6	14	Địa lí	Giao thông vận tải		X		X
	7		Năng khiếu					
	8	14	SHTT	Tuần 14				

Thứ hai, ngày 4 tháng 12 năm 2023

**LUYỆN TẬP TOÁN****LUYỆN TẬP****I. Mục tiêu:**

- Củng cố cho HS phép chia số tự nhiên cho số tự nhiên.
- Giải bài toán với phép cộng các số thập phân
- Say mê học toán, vận dụng vào trong cuộc sống.

**II. Các hoạt động dạy học:****Hoạt động 1: Nêu miệng****I. MỤC TIÊU:**

- Củng cố cho HS nhân số thập phân với 10, 100, 1000 và 0,1; 0,01; 0,001
- Giaûi baøi toaùn vôùi pheùp coäng caùc soá thaäp phaân.
- Say mê học toán, vận dụng vào trong cuộc sống

**II. NỘI DUNG:****Bài 1:**

a) Tính nhẩm

$$6,347 \times 10 = 63,47$$

$$7,042 \times 10 = 70,42$$

$$308,4 \times 0,01 = 3,084$$

$$0,086 \times 1000 = 86$$

$$8,745 \times 100 = 874,5$$

$$425,8 \times 0,1 = 42,58$$

$$12,053 \times 100 = 1205,3$$

$$65,4 \times 0,1 = 6,54$$

$$6215 \times 0,001 = 6,215$$

$$23,5 \times 1000 = 23500$$

- HS sửa bài

**Bài 2. Tính**

a/  $364,97 + 502,28 - 437,15$

$$= 867,25 - 437,15$$

$$= 430,1$$

b/  $862,29 - 514,33 - 217,67$

$$= 862,29 - (514,33 + 217,67)$$

$$= 862,29 - 732$$

$$= 130,29$$

c/  $392,18 \times 47,6 - 120,64$

$$= 18727,768 - 120,64$$

$$= 18607,128$$

d/  $213,6 \times (21,72 + 78,28)$

$$= 213,6 \times 100$$

$$= 21360$$

**Bài 3:** Tính bằng cách thuận tiện nhất (Làm vào vở Luyện tập Toán)

a/  $0,25 \times 37,1 \times 40$

$$= (0,25 \times 40) \times 37,1$$

$$= 371$$

b/  $612,37 \times 8 \times 0,125$

$$= 612,37 \times (8 \times 0,125)$$

$$= 612,37 \times 1$$

$$= 612,37$$

c/  $5,45 \times 20 \times 4 \times 0,5$

$$= (5,45 \times 4) \times (20 \times 0,5)$$

$$= 21,8 \times 10$$

$$218$$

d/  $83,9 \times 101$

$$= 83,9 \times (100 + 1)$$

$$= 83,9 \times 100 + 83,9$$

$$= 8390 + 83,9$$

$$= 8473,9$$

**Bài 4:** Tìm x

a/  $x + 7,8 = 2,04 \times 5,1$

$$x + 7,8 = 10,404$$

$$x = 10,404 - 7,8$$

$$x = 2,604$$

b/  $x - 12,93 = 18,5 - 3,76$

$$x - 12,93 = 14,74$$

$$x = 14,74 + 12,93$$

$$x = 27,67$$

c/  $x : 0,1 = 3 - 0,28$

$$x : 0,1 = 2,72$$

$$x = 2,72 \times 0,1$$

$$x = 0,272$$

d/  $80 - x = 0,78 \times 10$

$$80 - x = 7,8$$

$$X = 80 - 7,8$$

$$x = 72,2$$

**Bài 5:** Người ta thu hoạch lúa trên một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều rộng 75,4m, Chiều dài gấp 2 lần chiều rộng. Trung bình cứ 1m vuông thu được 0,65 kg lúa. Hỏi cả thửa ruộng thu hoạch được bao nhiêu kg lúa?

**Bài giải**

Chiều dài thửa ruộng là:

$$75,4 \times 2 = 150,8(\text{m})$$

Diện tích thửa ruộng là:

$$250,8 \times 75,4 = 11370,32 (\text{ m}^2)$$

Số kilogam lúa cả thửa ruộng thu hoạch là:

$$11370,32 \times 0,65 = 7390,708 (\text{kg})$$

Đáp số: 7390,708 kg

- Nhận xét tiết học

Thứ ba, ngày 5 tháng 12 năm 2023

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**ÔN TẬP TỪ LOẠI**

**I/Mục tiêu:**

- Học sinh nhận biết được danh từ chung, danh từ riêng trong đoạn văn; nêu được quy tắc viết hoa danh từ riêng đã học
- Tìm được đại từ xưng hô trong đoạn văn; phát triển kỹ năng sử dụng danh từ, đại từ trong giao tiếp.
- GD hs yêu thích môn học

**II/ các hoạt động dạy-học**

**Hoạt động 1:** Bài tập 1: nhóm 2

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi

**1. Ghi lại danh từ riêng và 3 danh từ chung trong đoạn văn ở bài tập 1 (Tiếng việt 5, tập 1, trang 137)**

- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

*Đáp án:*

a) **Danh từ riêng:** Nguyễn

b) **Ba danh từ chung:** nước mắt, chị, má,...

**Hoạt động 2:** *Nêu miệng*

**Bài tập 2:** **Viết tiếp vào chỗ trống cho đúng và đủ quy tắc viết hoa danh từ riêng đã học**

- 1 em đọc yêu cầu

- Cho hs nêu

+ Khi viết tên người, tên địa lí Việt Nam, cần viết hoa **chữ cái đầu của mỗi tiếng tạo thành tên riêng đó**.

+ Khi viết tên người, tên địa lí nước ngoài, ta viết hoa **chữ cái đầu của mỗi bộ phận tạo thành tên đó**. Nếu bộ phận tạo thành tên gồm nhiều tiếng thì giữa các tiếng cần **có gạch nối**.

+ Những tên riêng nước ngoài được phiên âm theo âm Hán Việt thì viết hoa **giống như cách viết tên riêng Việt Nam**.

- Nhận xét

- 1 em đọc lại

**Hoạt động 3:** *Vở TH*

**Bài tập 3:**

- 1 em đọc yêu cầu

- Cho HS làm vở TH

**Viết lại các đại từ xưng hô có trong đoạn văn ở bài tập 1 (Tiếng việt 5, tập 1, trang 137)**

*Đáp án: chị, tôi, em, chúng tôi.*

- GV nhận xét

**Hoạt động 4: Nêu miệng**

- 1 HS đọc yêu cầu

Tìm trong đoạn văn ở bài tập 1 và ghi lại:

- a) Một danh từ hoặc đại từ làm chủ ngữ trong kiểu câu Ai làm gì?: **Nguyễn** cười rồi đưa tay lên quệt má.
- b) Một danh từ hoặc đại từ làm chủ ngữ trong kiểu câu Ai thế nào?: **Một năm mới** bắt đầu
- c) Một danh từ hoặc đại từ làm chủ ngữ trong kiểu câu Ai là gì?: **Chị** là chị gái của em nhé
- d) Một danh từ tham gia bộ phận vị ngữ trong kiểu câu Ai là gì?: Chị sẽ là **chị** của em mãi mãi.

**Hoạt động 5: Hoạt động ứng dụng**

Dựa vào tranh, em hãy đặt 2 câu có chủ ngữ theo 2 yêu cầu a,b ở bài tập 4 (nhớ gạch dưới danh từ hoặc đại từ làm chủ ngữ):

- 1 HS đọc yêu cầu

- GV cho HS làm vở TH

- a) Một danh từ hoặc đại từ làm chủ ngữ trong kiểu câu Ai làm gì?: **Hai bạn nhỏ** đang tưới nước cho cây.
- b) Một danh từ hoặc đại từ làm chủ ngữ trong kiểu câu Ai thế nào?: **Cánh hoa** e ấp đón từng giọt nước.

GV nhận xét

---

**LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT**  
**LUYỆN TẬP TẢ NGƯỜI****I/ MỤC TIÊU:**

- Củng cố kiến thức về đoạn văn .
- HS viết được một đoạn tả ngoại hình của một người bạn dựa vào dàn ý và kết quả quan sát đã có
- Giáo dục học sinh lòng yêu mến mọi người xung quanh và say mê sáng tạo .

**II/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC****Hoạt động 1: Làm vở**

**Dựa theo dàn ý mà em đã lập trong bài trước (tuần 12 bài 2 bài tập 4 ),viết một đoạn văn tả ngoại hình của một bạn mà em quý mến.**

- GV gọi HS đọc yêu cầu đề.
- GV yêu cầu HS nhắc lại dàn ý bài văn tả người.
- GV yêu cầu 2 HS đọc phần tả ngoại hình trong dàn ý sẽ chuyển thành đoạn văn
- GV yêu cầu HS viết đoạn văn tả ngoại hình vào vở rèn kĩ năng

**Bài làm**

Khánh Vân cao hơn em, dáng người thanh mảnh. Vẻ thanh mảnh làm Khánh Vân sắp giống một thiếu nữ xinh đẹp rồi. Mái tóc đen dài, óng ả lúc nào cũng buông xõa ngang lưng. Em rất thích chạm vào mái tóc ấy nên đã cố gắng học tết tóc. Mỗi giờ ra chơi, em lại nghịch mái tóc cô bạn bằng những kiểu tết xinh xắn. Mái tóc của cô bạn đen bao nhiêu thì làn da bạn ấy trắng bấy nhiêu. Làn da trắng hồng rạng rỡ. Gương mặt tròn lại giúp cô bạn trông mũm mĩm, đáng yêu. Đôi má Khánh Vân hồng hào, bầu bĩnh. Chiếc mũi cao, hơi tròn. Nét đặc biệt nhất là Khánh Vân có nụ cười rạng rỡ. Khóe miệng nhỏ xinh nhưng mỗi khi cười, hàm răng trắng đều lại lộ ra, điểm thêm nét rạng ngời trên gương mặt. Khánh Vân có đôi mắt biết cười. Khi cô bạn mỉm cười, đôi mắt híp lại. Bình thường đôi mắt ấy to tròn, đen láy, long lanh như chứa nước. Em ngắm nhìn đôi mắt đẹp này qua cặp kính cận. Khánh Vân đeo kính, cặp kính làm cô lớp phó trông vẻ gương mẫu, nghiêm túc hơn hẳn.

- GV cho vài học sinh đọc bài làm của mình.

**Hoạt động 2: Nêu miệng**

- Cho HS đọc yêu cầu.
- Cho HS tự đánh giá bài làm của mình theo các gợi ý
- Học sinh tự đánh giá bài làm của mình.

<input type="checkbox"/>	Đoạn văn có câu mở đoạn.
<input type="checkbox"/>	Miêu tả đặc điểm tiêu biểu về ngoại hình của người chọn tả một cách sinh động.
<input type="checkbox"/>	Thể hiện được tình cảm của người viết với người được tả.
<input type="checkbox"/>	Cách sắp xếp các câu trong đoạn hợp lí.



- Cho học sinh trao đổi với bạn bên cạnh đánh giá bài viết của mình theo các mức độ.  
( Rất tốt; Tốt; Bình thường; Chưa tốt).
- Nhận xét tiết học

Thứ tư, ngày 6 tháng 12 năm 2023

**LUYỆN TẬP TOÁN**  
**CHIA MỘT SỐ THẬP PHÂN CHO MỘT SỐ TỰ NHIÊN.**  
**CHIA MỘT SỐ THẬP PHÂN CHO 10, 100, 1000**

**I. Mục tiêu:**

- Biết chia một số thập phân cho một số tự nhiên; cho 10, 100, 1000
- Biết tìm giá trị chưa biết.
- Giáo dục học sinh tính toán cẩn thận

**II. Các hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1: Bảng con**

**Bài 1:**

- HS đọc yêu cầu
- HS thực hiện

**a. Viết tiếp vào chỗ chấm:**

Muốn chia một số thập phân cho một số tự nhiên ta làm như sau:

- \* Chia *phần nguyên của số bị chia* cho số chia.
- \* Viết dấu phẩy *vào bên phải thương* đã tìm được trước khi *lấy chữ số đầu tiên ở phần thập phân của số bị chia* để tiếp tục thực hiện phép chia.
- \* Tiếp tục chia với *từng chữ số ở phần thập phân của số bị chia*.

**b. Đặt tính rồi tính:**

$37,26 : 9 = 4,14$	$75,52 : 32 = 2,36$	$27,486 : 54 = 0,509$
$\begin{array}{r} 37,26 \\ 9 \overline{) 4,14} \\ \underline{36} \phantom{0} \\ 0 \end{array}$	$\begin{array}{r} 75,52 \\ 32 \overline{) 2,36} \\ \underline{115} \phantom{0} \\ 192 \phantom{0} \\ \underline{192} \\ 0 \end{array}$	$\begin{array}{r} 27,486 \\ 54 \overline{) 0,509} \\ \underline{274} \phantom{0} \\ 48 \phantom{0} \\ \underline{486} \\ 0 \end{array}$

**Hoạt động 2: Nêu miệng**

**Bài 2:**

- HS đọc yêu cầu
- HS thực hiện

**a. Viết tiếp vào chỗ chấm:**

Muốn chia một số thập phân cho 10, 100, 1000, ... ta chỉ việc *chuyển dấu phẩy* của số đó *lần lượt sang bên trái một, hai, ba, ...* chữ số.

**b. Tính nhẩm:**

$52,34 : 10 = 5,234$	$542,87 : 10 = 54,287$
$5042,54 : 100 = 50,4254$	$34,7 : 100 = 0,347$
$3529,7 : 1000 = 3,5297$	$465,2 : 1000 = 0,4652$

**Hoạt động 3: Làm nháp**

**Bài 3:**

- HS đọc yêu cầu
- HS làm vào nháp

**a. Tính rồi so sánh kết quả:**

\*  $4,6 \times 0,5 = 2,3$

$4,6 : 2 = 2,3$

**So sánh:**  $2,3 = 2,3$

\*  $8,24 \times 0,5 = 4,12$

$8,24 : 2 = 4,12$

**So sánh:**  $4,12 = 4,12$

**b. Tìm y, biết:**

\*  $y \times 7 = 17,15$

$y = 17,15 : 7$

$y = 2,45$

\*  $y \times 24 = 15,36$

$y = 15,36 : 24$

$y = 0,64$

\*  $36 \times y = 146,52$

$y = 146,52 : 36$

$y = 4,07$

\*  $34 \times y = 36,72$

$y = 36,72 : 34$

$y = 1,08$

**Hoạt động 4: Làm vở**

**Bài 4.** Có 12 bao đậu như nhau nặng tất cả 609,6 kg. Có 28 bao khoai, mỗi bao nặng bằng  $\frac{3}{4}$  bao đậu. Hỏi cả khoai và đậu nặng tất cả bao nhiêu ki-lô-gam?

- HS đọc yêu cầu
- GV hướng dẫn cách làm
- HS làm vào vở

**Bài giải**

Số ki-lô-gam 1 bao đậu nặng là:

$609,6 : 12 = 50,8 \text{ (kg)}$

Số ki-lô-gam 1 bao khoai nặng là:

$50,8 \times \frac{3}{4} = 38,1 \text{ (kg)}$

Số ki-lô-gam 28 bao khoai nặng là:

$38,1 \times 28 = 1066,8 \text{ (kg)}$

Số ki-lô-gam cả khoai và đậu nặng là:

$1066,8 + 609,6 = 1676,4 \text{ (kg)}$

Đáp số: 1676,4 kg

**5.** Khoanh vào chữ (A,B,C,D) đặt trước câu trả lời đúng. :

Nếu 21 thùng dầu như nhau đựng tất cả 379,05 lít thì 7 thùng dầu như thế đựng được:

- A. 129,5 l      **B.** 126,35 l      C. 1137,15 l      D. 1263,5 l

- Nhận xét tiết học

---

**LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT**  
**ÔN TẬP VỀ TỪ LOẠI****I. MỤC TIÊU:**

- Học sinh ôn lại từ loại đã học
- Học sinh biết viết đúng các từ ngữ theo quy định.
- Giáo dục học sinh tình cảm yêu thương, quý mến mọi người xung quanh.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:****HĐ 1: Nhóm đôi**

- HS đọc yêu cầu bài và trả lời các câu hỏi.
- HS thảo luận và trả lời các câu hỏi
- Nhận xét.

**1. Xếp các từ duvois đây vào nhóm thích hợp**

Danh từ: mưa, quê hương, tháp Rùa, không khí, môi trường

Động từ: Vùng vẫy, ngắm, nhìn, vỹ về, xuống

Tính từ: yêu thương, cổ kính, xa tí, mát lạnh, chót vót, thênh thang.

**2. Đánh dấu x vào ô trống trước danh từ viết đúng chính tả.**

- X sông Hồng
- X Mác –xim Gooc –ki
- X Pa-ri
- hồ xuân hương
- X Đà Lạt
- Học sinh
- X Trần Hưng Đạo
- X cây cối
- X Nhà văn A-mi-xi
- Lê – Văn – Tám
- động Phong Nha
- X Làng xóm
- X nông dân
- X Võ Nguyễn Giáp

**Viết lại cho đúng quy tắc chính tả những danh từ chung đã viết sai ở trên:**

Hồ Xuân Hương, Lê Văn Tám, học sinh

**HĐ 2: Vở Luyện tập TV**

**3/ Điền từ thích hợp vào chỗ chấm và cho biết những từ vừa điền thuộc loại từ nào?**

**Thiên nhiên.... danh từ**

**Long lanh... tính từ**

**Thích .....tính từ**

**Đi học ....động từ**

**Phủ kín... động từ**

- Nhận xét tiết học

Thứ năm, ngày 7 tháng 12 năm 2023

**NGOÀI GIỜ LÊN LỚP**

**THỰC HÀNH KĨ NĂNG SỐNG: KĨ NĂNG BẢO VỆ GIA ĐÌNH SỐNG LÀNH  
MẠNH**

**CÙNG EM HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM: THỰC HÀNH EM ĐÃ HỌC VÀ  
CÓ THỂ LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ?**

---

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**ÔN TẬP VỀ TỪ LOẠI****I. MỤC TIÊU:**

- HS xếp đúng các từ in đậm trong đoạn văn vào bảng phân loại theo yêu cầu BT1.
- Dựa vào ý khổ thơ hai trong bài Hạt gạo làng ta , viết được đoạn văn theo yêu cầu BT2.
- Có ý thức sử dụng đúng từ loại trong nói, viết .

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:****HĐ 1: PBT****Bài 1: Xếp cho đúng các từ in đậm trong đoạn văn sau vào 3 cột ở bảng dưới:**

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV phát PBT và hướng dẫn cho HS làm
- 1 HS làm PBT lớn.
- Nhận xét

**Đáp án:**

**Động từ :** trả lời , nhin , vịn , hắt , thấy , lăn , trào , đón , bỏ .

**Tính từ :** xa , vời vời , lớn .

**Quan hệ từ :** qua , ở , với .

**HĐ 2: vở**

**Bài 2: Dựa vào ý khổ thơ 2 trong bài thơ *Hạt gạo làng ta* của Trần Đăng Khoa, viết một đoạn văn ( khoảng 5 câu) tả người mẹ cấy lúa giữa trưa tháng sáu nóng bức. Gạch dưới 1 động từ (1 gạch), 1 tính từ (hai gạch) và khoanh tròn 1 quan hệ từ em đã dùng trong đoạn văn.**

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV hướng dẫn – HS làm vào vở
- Nhận xét

**Đáp án:**

Giữa trưa hè tháng 6, nắng gay gắt như đổ lửa, bên ngoài đồng ruộng hơi nóng bốc lên hừng hực. Vậy mà mẹ em vẫn đội nắng mặc nóng mà xuống ruộng cấy lúa.. Hạt gạo được làm ra từ biết bao công sức của mọi người. Những trưa tháng sáu trời nắng như đổ lửa. Nước ruộng như được ai đó mang lên đun sôi rồi đổ xuống. Lũ cá cò chết nổi lênh bênh, lũ cua ngoi lên bờ tìm chỗ mát để ẩn náu. Vậy mà mẹ em vẫn phải đội nón đi cấy. Thật vất vả khi khuôn mặt mẹ đỏ bừng, từng giọt mồ hôi lăn dài trên má, lưng áo dính bết lại. Thương mẹ biết bao nhiêu! Mẹ ơi!

**\* Hoạt động ứng dụng**

**Dựa vào chủ điểm đang học và ảnh sau, em hãy đặt 1 câu có sử dụng động từ, 1 câu có sử dụng tính từ, 1 câu có sử dụng quan hệ từ ( nhớ gạch dưới động từ, tính từ, quan hệ từ có trong câu)**

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV hướng dẫn – HS làm vào vở
- Nhận xét

**Đáp án:**

1. Ba công Nam đi chơi.
2. Cả nhà rất yêu thương Nam.

3. Chẳng những Ba công Nam mà mẹ còn hôn Nam.

**KĨ NĂNG SỐNG GAIA**

**Hợp tác thật vui (tiết 1)**

Thứ sáu, ngày 9 tháng 12 năm 2022

**SINH HOẠT TẬP THỂ TUẦN 14****CHỦ ĐIỂM THÁNG 12 : UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN****I. MỤC TIÊU:**

- Ôn Tiếp tục ôn định nề nếp, trang trí lớp. Phát động phong trào kế hoạch nhỏ , nuôi heo đất – đợt 1.
- Tuyên truyền, giáo dục đạo đức cho học sinh, vệ sinh cá nhân sạch sẽ phòng tránh dịch bệnh tay chân miệng, tiêm ngừa phòng chống bệnh cảm cúm.
- Tiếp tục thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua
- \* **BĐKH:** *Giáo dục học sinh tính tự giác giữ gìn vệ sinh lớp học sau khi trang trí thiệp “Tri ân thầy – cô”.*

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

1. Giáo viên
  - Nội dung sinh hoạt lớp
2. Học sinh
  - Báo cáo nội dung thực hiện của tổ.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:****1. Sinh hoạt chủ nhiệm:****a) Sơ kết tuần 14:**

\* Đánh giá ưu điểm và hạn chế trong tuần 14:

\* Ưu điểm:+ **Học tập:** Đa số các em có ý thức học tập tốt.+ **Chuyên cần:** HS đi học đều.\* Nhược điểm: +Nhiều HS hay nói chuyện riêng trong lớp, trong lúc làm bài.

+ Vệ sinh lớp chưa sạch sẽ, một số bạn còn xả rác trong lớp học.

- Tuyên dương: .....

- Nhắc nhở : .....

**b) Phương hướng tuần 15:**

- Tăng cường đọc sách nhiều hơn.
- Tập trung nghe giảng, không nói chuyện riêng trong giờ học, không làm việc riêng.
- Tiếp tục trang trí lớp, chăm sóc cây xanh.
- Xếp hàng trật tự khi ra vào lớp. Vệ sinh lớp học sạch sẽ, không xả rác bừa bãi.
- Phát động phong trào nuôi heo đất, kế hoạch nhỏ đợt 1 - học kì I
- Đọc và làm theo báo đội, thực hiện mỗi tuần 1 câu chuyện đẹp.
- Tham gia tích cực phong trào nuôi heo đất, kế hoạch nhỏ đến cuối tháng 12 kết thúc đợt 1.

**2) Hoạt động ngoài giờ lên lớp:**

+ Nội dung: Thi đua dọn vệ sinh trường lớp.

+ Việc dọn vệ sinh trường lớp mang lại lợi ích gì?

+ HS nêu, GV nói thêm: *Các em dọn vệ sinh sân trường lớp học bằng những việc làm thiết thực. Đó là việc làm có ý nghĩa sâu sắc , các em cần thực hiện nghiêm túc, nhiệt tình.*\* **Hoạt động 3: Dặn dò**



Dặn dò học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh, giữ gìn môi trường nhà cửa, phòng học, nhà ở sạch sẽ, không vứt rác bừa bãi.

**KÝ DUYỆT**

*Ngày 04 tháng 12 năm 2023*

**Khôi trưởng**



**Nguyễn Hoài Thương**

**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 15**  
**Từ ngày 11/12 đến ngày 15/12/2023**

Thứ Ngày	Tiết	Tiết PP CT	Môn	Tên bài dạy	KN S	GD MT	N L	ĐD KH
<b>HAI</b> <b>11/12</b>	1	15	Chào cờ	Tuần 15				
	2	29	Tập đọc	Buôn Chur Lênh đón cô giáo	X	X		
	3	71	Toán	Luyện tập				
	4	15	Lịch sử	Chiến thắng Biên giới thu – đông 1950				
	5	15	Mĩ thuật	Tạo ngân hàng hình ảnh				
	6	29	Thể dục	Bài 29: Bài thể dục phát triển chung. – Trò chơi: “Thỏ nhảy”.				
	7	29	Tin học	Bài 5: Đặt thông số chung cho các trang trình chiếu				
	8		LT Toán	Chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên mà thương tìm được là một số thập phân				
<b>BA</b> <b>12/12</b>	1	15	Chính tả	Buôn Chur Lênh đón cô giáo		X		
	2	72	Toán	Luyện tập chung				
	3	29	LTVC	MRVT: Hạnh phúc		X		
	4	29	Khoa học STEM	Hỗn hợp (Thay thế hoạt động 2)		X		X
	5	57	Tiếng anh	Review				
	6	15	Đạo đức	Tôn trọng phụ nữ (Tiết 2)	X			
	7		TH LTVC	MRVT: Hạnh phúc				
	8		LTTV	Tả người (tả ngoại hình, hành động)				
<b>TU</b> <b>13/12</b>	1	29	TLV	Luyện tập tả người	X	X		
	2	73	Toán	Luyện tập chung				
	3	30	Thể dục	Bài 30: Bài thể dục phát triển chung. – Trò chơi: “Thỏ nhảy”.				
	4	30	Tập đọc	Về ngôi nhà đang xây		X		
	5	58	Tiếng anh	Review				
	6	59	Tiếng anh	Review				
	7		LT Toán	Chia một số tự nhiên cho một số thập phân				
	8		LTTV	MRVT: Hạnh phúc. Tổng kết vốn từ				

<b>NĂM 14/12</b>	1	30	LTVC	Tổng kết vốn từ	X			
	2	74	Toán	Tỉ số phần trăm				
	3	30	Khoa học	Dung dịch		X		X
	4	15	Kể chuyện	Kể chuyện đã nghe, đã đọc ( Tiết đọc thư viện)		X		
	5	15	Kĩ thuật	Nuôi dưỡng gà				X
	6		NGLL	KNS: Kỹ năng bảo vệ gia đình sống lành mạnh HĐTN: Quà tặng cuộc sống				
	7		TH LTVC	Tổng kết vốn từ				
	8		KNS GAIA	Hợp tác thật vui (tiết 2)				
<b>SÁU 15/12</b>	1	30	TLV	Luyện tập tả người	X	X		
	2	15	Âm nhạc	Ôn TĐN Số 3. Gõ đệm theo tiết tấu phù hợp. Kể chuyện nghệ sĩ Cao Văn Lầu.				
	3	75	Toán	Giải toán về tỉ số phần trăm				
	4	30	Tin học	Bài 5: Đặt thông số chung cho các trang trình chiếu				
	5	60	Tiếng anh	Review				
	6	15	Địa lí	Thương mại và dịch vụ		X		X
	7		Năng khiếu					
	8	15	SHTT	Tuần 15				

Thứ hai, ngày 11 tháng 12 năm 2023

**LUYỆN TẬP TOÁN****CHIA MỘT SỐ TỰ NHIÊN CHO MỘT SỐ TỰ NHIÊN MÀ THƯƠNG TÌM ĐƯỢC LÀ MỘT SỐ THẬP PHÂN****I. MỤC TIÊU:**

- Củng cố cho HS phép chia số tự nhiên cho số tự nhiên
- Giải bài toán vôùi phép cộng trừ số thập phân.
- Say mê học toán, vận dụng vào trong cuộc sống

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:****Hoạt động 1: Nêu miệng**

- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.
- Cho hs nêu miệng

**Bài 1:**

a/ Viết tiếp vào chỗ chấm :

Khi chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên mà còn dư ta tiếp tục chia như sau:

Viết dấu phẩy vào bên phải thương

Viết thêm vào bên phải số dư một chữ số 0 rồi chia tiếp

Nếu còn dư nữa, ta lại viết thêm vào bên phải số dư một chữ số 0 rồi tiếp tục chia, và làm có thể làm như thế mãi.

b/ Đặt tính rồi tính.

Đáp án:

$$418 : 25 = 16,72$$

$$620 : 32 = 19,375$$

$$8949 : 314 = 28,5$$

**Hoạt động 2: Bảng con**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS làm bảng con

**Bài 2.** Viết các tỉ số sau dưới dạng phân số là số thập phân theo mẫu:

$$5:8 = 5/8 = 0,625$$

$$1:5 = 1/5 = 0,2$$

$$6:24 = 6/24 = 0,25$$

$$5:40 = 5/40 = 0,125$$

$$21:24 = 21/24 = 0,375$$

$$214:100 = 214 / 100 = 2,14$$

$$1:100 = 1/100 = 0,01$$

$$72:90 = 72/90 = 0,8$$

**Hoạt động 4: Nêu miệng**

- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.
- Cho hs nêu miệng

**Bài 4:** Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống

a/  $420 : 50 \times 6,4 = 53,76$  Đ

b/  $825 : 125 : 12 = 5,5$  S

c/  $(195 + 165) : 125 = 28,8$  S

d/  $2002 : 50 - 2001 : 50 = 0,02$  Đ

**.Hoạt động 5: Vở**

- Gọi 1 HS đọc yêu cầu bài và đoạn văn

**Bài 5:** Một người đi xe máy. Trong 3 giờ đầu, mỗi giờ đi được 32,5 km. Trong 2 giờ sau mỗi giờ đi được 38km. Hỏi trên cả quãng đường, trung bình mỗi giờ người đó đi được bao nhiêu kilomet.

**Bài giải**

Số km 3 giờ đầu đi được là:

$$32,5 \times 3 = 97,5 \text{ (km)}$$

Số km 2 giờ sau đi được là:

$$38 \times 2 = 76 \text{ (km)}$$

Số km trung bình mỗi giờ người đó đi được là:

$$(97,5 + 76) : 5 = 34,7 \text{ (km)}$$

Đáp số: 34,7 km

- Nhận xét tiết học

Thứ ba, ngày 12 tháng 12 năm 2023

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**MỞ RỘNG VỐN TỪ: HẠNH PHÚC**

**I/Mục tiêu:**

- Học sinh hiểu của từ hạnh phúc; tìm được từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa với từ hạnh phúc
- Xác định được yếu tố quan trọng nhất tạo nên một gia đình hạnh phúc
- GD hs yêu thích môn học

**II/ các hoạt động dạy-học**

**Hoạt động 1:** Bài tập 1: nêu miệng

**1. Ghi dấu x vào ô trống trước ý thích hợp nhất để giải nghĩa từ hạnh phúc:**

- HS nêu

**Hoạt động 2:** Nhóm đôi

**Bài tập 2:** Tìm và viết vào chỗ trống

- 1 em đọc yêu cầu
- Cho hs thảo luận nhóm đôi

a) *Những từ đồng nghĩa với từ hạnh phúc: sung sướng, may mắn, toại nguyện*

b) *Những từ trái nghĩa với từ hạnh phúc: Cơ cực, bất hạnh, đau khổ, khốn khổ,*

<b>x</b>

- a. Giàu có
- b. Mọi người sống hòa thuận
- c. Con cái học giỏi
- d. Bố mẹ có chức vụ cao

**cực khổ**

- Các nhóm trình bày HS nhận xét
- Nhận xét
- 1 em đọc lại

**Hoạt động 3:** Vở TH

**Bài tập 3:**

- 1 em đọc yêu cầu

Theo em trong các yêu cầu tổ dưới đây, yếu tố nào là quan trọng nhất để tạo

<b>x</b>

- a. Cảm giác dễ chịu vì an ngon ngủ yên
- b. Trạng thái sung sướng vì cảm thấy hoàn toàn đạt được ý nguyện
- c. Hồ hởi, háo hức sẵn sàng làm mọi việc

nên một gia đình hạnh phúc ( Ghi x vào ô trống chỉ yếu tố đó)

- GV nhận xét.

**Hoạt động 4: Hoạt động ứng dụng**

- HS đọc yêu cầu
- HS làm vở TH

Em hãy ghép tiếng phúc (có nghĩa là “điều may mắn, tốt lành”) với mỗi tiếng dưới đây để tạo thành từ phức và ghi vào chỗ trống:

phúc	đức	Phúc đức
	hậu	Phúc hậu
	lộc	Phúc lộc
	lợi	Phúc lợi

- Đặt câu với một trong số 4 từ phức đã ghép được:  
Ông ấy trông thật phúc hậu.



---

**LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT**  
**LUYỆN TẬP TẢ NGƯỜI (TẢ NGOẠI HÌNH, HÀNH ĐỘNG)****I/ Mục tiêu:**

- Củng cố kiến thức về tả người (tả ngoại hình, hành động).
- HS viết được một đoạn tả hoạt động của cô giáo dựa vào dàn ý và kết quả quan sát đã có.
- Giáo dục học sinh lòng yêu mến mọi người xung quanh và say mê sáng tạo.

**II/ Các hoạt động dạy học****Hoạt động 1: Nhóm đôi**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS đọc đoạn văn
- Cho HS thảo luận nhóm đôi trả lời câu a,b,c- xác định nội dung của đoạn văn.
  - a) Câu mở đoạn. Từ đầu đến **loại giỏi**.
  - b) Các câu phát triển. Từ **Chính mắt tôi** đến **chứ chẳng chơi**.
  - c) Nội dung chính của đoạn: **Miêu tả ngoại hình kết hợp với hoạt động của ông khi tán đình đồng**.
- Các nhóm trả lời- GV nhận xét
- GV cho HS hoàn thành sơ đồ mạng theo yêu cầu
- d) Em hãy hoàn thành sơ đồ mạng sau:
- e) chi tiết miêu tả em thích: Tay búa hoa lên, nhát thẳng, nhát nghiêng;.....

**Hoạt động 2: Nêu miệng- Làm vở**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Cho HS lập sơ đồ mạng theo yêu cầu
- Hs nêu
  - Lập sơ đồ mạng ghi lại những từ ngữ em chọn tả hoạt động của cô giáo
  - GV nhận xét
- Cho HS làm vào vở yêu cầu 2b.
  - a) Viết đoạn văn (8 đến 10 câu).

Cả lớp em đứng nghiêm chào cô. “Cô chào cả lớp, hôm nay chúng ta học bài nhé! Nụ cười của cô như nụ hoa sớm hé nở mới dịu dàng, dễ mến làm sao! “Tiết học bắt đầu. Hôm nay chúng em học bài: Tiếng vĩ cầm ở Mĩ Lai.” Cả lớp em còn đang không biết Mĩ Lai ở đâu nên rất tò mò. Cô cầm viên phấn trắng viết lên bảng. Chữ của cô mới đẹp làm sao. Từ tay cô, dòng chữ nắn nót Tiếng vĩ cầm ở Mĩ Lai hiện ra trước mắt em. Cô bắt đầu kể, cả lớp em yên lặng nghe cô kể. Giọng cô thật trầm ấm, lúc trầm lúc bổng. Theo lời cô, chúng em như được đang tận mắt chứng kiến cảnh tượng đau lòng và tàn bạo, vô nhân tính của những người lính Mĩ tàn ác kia. Khi cô kể đến đoạn lính Mĩ xả súng vào đoàn người dân vô tội, giọng cô như nghẹn lại, cô quay mặt đi. Em chợt nhìn thấy cô quay ra cửa, cô đưa tay vội quệt giọt nước mắt lặn trên má. Không gian như chìm xuống. Gió như ngừng thổi để nghe cô kể. Cả lớp em ai cũng rung rung. Rồi cô kể đến đoạn người cựu chiến binh Mĩ đến Mĩ Lai kéo những khúc nhạc vĩ cầm như một lời tạ tội với linh hồn những người đã khuất. Giọng cô vui hẳn lên. Nghe nó sao trong trẻo và thánh thiện quá vậy. Lòng em cũng vui sướng biết nhường nào. Cô cười rất tươi. Em ngắm nhìn cô, thấy cô lúc đó thật đẹp. Em biết cô rất hài lòng về những điều cô đã dạy cho chúng em.

- HS trình bày
- GV nhận xét

Thứ tư, ngày 13 tháng 12 năm 2023

**LUYỆN TẬP TOÁN****CHIA MỘT SỐ TỰ NHIÊN CHO MỘT SỐ THẬP PHÂN****I. MỤC TIÊU:**

- Học sinh biết chia một số tự nhiên cho một số thập phân
- Rèn kĩ năng tính nhanh, chính xác.
- GD HS yêu thích học toán.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:****Trang 62, 63: vở Luyện tập Toán 5, tập 1.****Bài 1:**

a) Viết tiếp vào chỗ chấm: (Nêu miệng)

Muốn chia số tự nhiên cho một số thập phân ta làm như sau:

Đếm xem có bao nhiêu chữ số ở phần thập phân của số chia thì viết thêm vào bên trái số bị chia bấy nhiêu chữ số 0.

Bỏ dấu phẩy ở số chia rồi thực hiện phép chia như chia số tự nhiên.

b/ Đặt tính rồi tính:

Đáp án:

$$24: 2,5 = 9,6 \quad 48: 0,75 = 64 \quad 416: 5,12 = 81,25$$

**Bài 2. a/** Tính rồi so sánh kết quả (Nháp)

$$7: 0,1 = 70 \quad 7 \times 10 = 70$$

So sánh  $7: 0,1 = 7 \times 10$ 

$$54: 0,01 = 5400 \quad 54 \times 100 = 5400$$

So sánh  $54: 0,01 = 54 \times 100$ 

b/ Tính nhẩm

$$3,6 : 0,1 = 360$$

$$49 : 0,001 = 49000$$

$$153: 100 = 1,53$$

$$153: 0,01 = 15300$$

$$36: 10 = 3,6$$

$$49 : 100 = 0,49$$

**Bài 3:**

Tìm y, biết:

$$a/ y \times 2,4 = 18$$

$$y = 18 : 2,4$$

$$y = 7,5$$

$$b/ 414 : y = 22,5$$

$$y = 414 : 22,5$$

$$y = 18,4$$

**Bài 4:** Có 25l sữa rót vào các chai như nhau, mỗi chai đựng 1,5l thì được mấy chai và còn thừa mấy lít sữa?

Nếu muốn rót cho đủ 20 chai như vậy thì phải cần thêm bao nhiêu lít sữa?

Bài giải

Số chai 25l sữa rót là:

$$25: 1,5 = 16 \text{ (l)} \text{ dư } 1 \text{ (l)}$$

Số chai cần rót thêm là:

$$20 - 16 = 4 \text{ (chai)}$$

Số lít sữa cần thêm là:

$$(4 \times 1,5 - 1 = 5 \text{ (l)})$$

Đáp số: 5 l sữa

**Bài 5:** (Nếu còn thời gian)

Khoanh vào chữ cái (A,B,C,D) trước câu trả lời đúng:

Một xe máy đi trong 2,5 giờ được 90 km, vậy trong 1,5 giờ, xe máy đó đi được :

B: 54km

- Nhận xét tiết học
- GV nhận xét.

---

---

**LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT**  
**MỞ RỘNG VỐN TỪ: HẠNH PHÚC. TỔNG KẾT VỐN TỪ**

**I. Mục tiêu:**

- Học sinh xác định đúng từ thích hợp với yêu cầu bài.
- Giáo dục học sinh tình cảm yêu thương, quý mến mọi người xung quanh.
- HS yêu Tiếng Việt.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:****HD 1: Nhóm đôi**

- HS đọc yêu cầu bài và trả lời các câu hỏi.
- HS thảo luận và trả lời các câu hỏi
- Nhận xét.

**1. Chọn từ thích hợp thay thế cho từ hạnh phúc:**

Từ sung sướng

Từ mãn nguyện

**2. Tìm từ miêu tả thái độ, cảm xúc, cử chỉ, hành động... của người đang hạnh phúc.**

Hạnh phúc: vui mừng, phấn khích, phấn khởi, sung sướng, hớn hờ, vui sướng ...

**3. Tìm các từ ngữ miêu tả bằng cách hoàn thành sơ đồ sau:**

Từ chỉ người : học sinh, cô giáo, thầy giáo, ba, mẹ...

Động từ : bơi, hát, múa, chạy, nhảy ...

Đại từ xưng hô: Chúng ta, chúng tôi, chúng tớ, chúng mình...

Tính từ: dịu dàng, phúc hậu, hiền lành, nhanh nhẹn...

**4. Chọn 1 số từ ở bài 3, viết đoạn văn về chủ đề Bạn bè:**

Lan có mái tóc dài, đen nhánh và mượt mà như dòng suối, nước da bánh mật làm tôn lên hàm răng trắng sứ khiến cho ai vừa nhìn cũng cảm thấy dễ thương, dễ gần. Điểm đặc biệt nhất trên gương mặt của Lan đó là đôi má lúm đồng tiền xinh xắn. Không chỉ có nụ cười vô cùng duyên dáng, đáng yêu, Lan còn có đôi mắt đen láy, luôn long lanh như mặt hồ nước mùa thu, đôi môi chúm chím, hồng hào, tất cả tạo nên một gương mặt hết sức thu hút đối với mọi người xung quanh. Thế nhưng, không chỉ có vẻ ngoài xinh xắn, đáng yêu, Lan còn có những nét tính cách hết sức thú vị nữa. Đối với mọi người xung quanh, bạn thân của em vô cùng hiền lành, đáng yêu và dễ mến. Lan luôn là người chia sẻ với em mọi điều trong cuộc sống hàng ngày. Bất cứ điều gì em gặp khó khăn, tìm đến Lan thì đều được bạn giải quyết vô cùng nhanh chóng, đặc biệt là những bài tập khó trên lớp.

- Nhận xét tiết học

Thứ năm, ngày 14 tháng 12 năm 2023

**NGOÀI GIỜ LÊN LỚP**

**KNS: KĨ NĂNG BẢO VỆ GIA ĐÌNH SỐNG LÀNH MẠNH**

**HĐTN: QUÀ TẶNG CUỘC SỐNG**

---

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**TỔNG KẾT VỐN TỪ****I. Mục tiêu:**

- Nêu được một số từ ngữ, tục ngữ, thành ngữ, ca dao nói về quan hệ gia đình, thầy trò, bạn bè theo yêu cầu của Bt 1, Bt 2. Tìm được một số từ ngữ tả hình dáng của người theo yêu cầu của Bt 3(Chọn 3 trong số ý a, b, c, d, e).
- Viết được văn tả hình dáng người thân khoảng 5 câu theo yêu cầu của Bt 4.
- Giáo dục và hình thành ở các em tình cảm đẹp về gia đình, thầy cô, bạn bè

**II/ Các hoạt động dạy-học****Hoạt động 1:Nhóm đôi**

- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  
Cho HS thảo luận nhóm 2 để tìm từ
  - HS Thảo luận nhóm để tìm từ và ghi lại vào phiếu để trình bày
  - Mỗi nhóm trình bày bài của mình
- a) Chỉ những người thân trong gia đình: **cố, cụ, ông, bà, cha, mẹ, bác, chú, dì, cô, anh, chị, em, cháu, chắt...**
- b) Chỉ những người gần gũi em trong trường học: **hiệu trưởng, hiệu phó, thầy (cô) chủ nhiệm, thầy (cô) giáo, cô văn thư, bác bảo vệ, cô lao công...**
- c) Chỉ các nghề nghiệp khác nhau: **công nhân, nông dân, bác sĩ, giáo sư, giáo viên, doanh nhân,...**
- d) Chỉ các dân tộc anh em trên đất nước ta.: **Kinh, Mường, Thái, Tày, Nùng, Dao, Mán, Hơ-mông, Ê-đê, Mơ-nông, Ba-na, Chăm, Khơ-me...**

Nhận xét và tuyên dương nhóm tìm được nhiều từ đúng và nhanh,

**Hoạt động 2: Miệng**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Tìm các câu thành ngữ, tục ngữ, ca dao nói về quan hệ gia đình, thầy trò, bè bạn.-  
Cho HS nêu miệng
- HS trao đổi với bạn tìm câu ca dao, tục ngữ
  - Mời 1 số HS đọc trước lớp câu vừa tìm.
- \* Quan hệ gia đình
- Con có cha như nhà có nóc
  - Con hơn cha là nhà có phúc
  - Chị ngã, em nâng
  - Anh em như thể tay chân
- Rách lành đùm bọc, dở hay đỡ đần
- \* Quan hệ thầy trò
- Không thầy đố mày làm nên
  - Muốn sang thì bắc cầu kiều
- Muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy
- \* Quan hệ bạn bè
- Giàu vì bạn, sang vì vợ
  - Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng

**Hoạt động nhóm 3**

Tìm các từ ngữ miêu tả hình dáng của người

- HS thảo luận nhóm tìm
- Một số nhóm trình bày
  - a) Miêu tả mái tóc : đen nhánh, mượt mà, mềm mại, xanh mượt, xanh đen, óng ả, thướt tha, đen bóng, bạc phơ,...
  - b) Miêu tả đôi mắt: mắt bồ câu, mắt lá răm, mắt sáng, xanh trong, sâu thẳm, mắt lồi, mắt híp, mắt lươn, mắt cú vọ,...
  - c) Miêu tả khuôn mặt: chữ điền, trái xoan, hồng hào, lưỡi cày, phúc hậu, thanh tú, tàn nhang, cau có, hằm hằm, niềng nở,...
  - d) Miêu tả làn da: trứng gà bóc, da môi, da khô, nhăn nheo, bánh mật,...
  - e) Miêu tả vóc người: cao lớn, lực lưỡng, thấp bé, loắt choắt, gầy gò, bé nhỏ, lênh khênh, vạm vỡ, béo phì, ngực nở, lùn tịt,...
- GV nhận xét

**Hoạt động 4: Vở**

- Gọi 1 HS đọc yêu cầu bài và đoạn văn
- Cho HS đọc thầm đoạn văn và làm bài, phát phiếu cho 2,3 học sinh làm rồi dán lên bản
- Dùng một số từ ngữ vừa tìm được (ở bài tập 3), viết một đoạn văn khoảng 5 câu miêu tả hình dáng của một người thân hoặc một người em quen biết.

Bà em năm nay đã gần tám mươi tuổi. Lưng bà cong vì vậy đi đâu bà cũng phải chống gậy. Da của bà nội em nhăn nheo có nhiều chấm đồi mồi. Tóc bà đã bạc rất nhiều tuy vẫn nhưng mắt bà em vẫn còn rất tinh. Những buổi trưa em ngồi nhổ tóc bạc cho bà, hai bà cháu nói chuyện rất vui vẻ. Tuy tuổi đã cao nhưng bà vẫn thích đọc báo. Mỗi lần như vậy bà lại phải đeo kính lão và khi đọc xong bà em lau chùi chiếc kính cẩn thận và cất vào tủ. Mẹ em kể khi em và em của em còn bé, bà nội chăm sóc chúng em rất chu đáo nhất là những lúc mẹ vắng nhà. Đêm ngủ vì nhớ mẹ không ngủ được nên bà đã kể chuyện cổ tích và hát ru cho chúng em nghe. Bà hát hay lắm, bà kể chuyện cũng hay, nghe bà hát mà em đã ngủ từ bao giờ không biết. Bây giờ bà yếu hơn rồi chúng em cũng không còn nhỏ nữa, mỗi khi trái gió trở trời em lại xoa bóp tay chân cho bà em. Bà mỉm cười triu mến. Em rất yêu quý bà em không chỉ vì bà là người cao tuổi nhất trong gia đình mà còn là vì bà luôn dạy chúng em những điều hay lẽ phải, phải biết kính trên nhường dưới, phải thật thà, làm sai phải xin lỗi và luôn ngoan ngoãn nghe lời ông bà cha mẹ. Sau giờ học em lại mong thật nhanh về nhà để kể chuyện ở lớp, ở trường cho bà nghe.

- Cho HS nhận xét

**\* Hoạt động ứng dụng**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS viết lại đoạn văn vào vở TH

**\* Hoạt động ứng dụng**

**Dùng một số từ ngữ vừa tìm được ở bài tập 3, viết một đoạn văn khoảng 5 câu miêu tả hình dáng của một người thân hoặc một người em quen biết.**

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV hướng dẫn – HS làm vào vở



Cô Lựu là cô giáo mà em yêu quý nhất. Cô năm nay khoảng gần bốn mươi tuổi, nhưng trông cô trẻ hơn tuổi nhiều. Hằng ngày đến trường, cô luôn mặc áo dài, với các màu sắc khác nhau. Kết hợp cùng mái tóc đen dài đến giữa lưng, càng làm cô trông thật dịu dàng. Cô Lựu có nước da hơi ngăm, khỏe khoắn, đôi mắt sáng, hai má khi cười có lúm đồng tiền. Cô là một giáo viên dày dặn kinh nghiệm. Bạn nào học yếu, bạn nào nói dối, chẳng thể nào mà qua được mắt cô đâu. Không những thế, cô còn rất thương yêu học sinh của mình, cô thường bảo là xem chúng em như con cháu trong nhà. Từng cử chỉ, hành động của cô Lựu khiến em rất hạnh phúc và ngưỡng mộ. Em ước mơ rằng, sau này, em sẽ trở thành một cô giáo tuyệt vời, được học sinh kính yêu như cô.

- GV nhận xét

---

---

**KĨ NĂNG SỐNG GAIA**

Hợp tác thật vui (tiết 2)

Thứ sáu, ngày 15 tháng 12 năm 2023

**SINH HOẠT TẬP THỂ TUẦN 15****CHỦ ĐIỂM THÁNG 12 : UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN****I. MỤC TIÊU:**

- Tham gia tích cực phong trào nuôi heo đất, kế hoạch nhỏ
- Thực hiện hiệu quả phong trào tích điểm A.
- Giáo dục ý thức tự quản, tính kỷ luật.
- \* *Giáo dục học sinh tính tự giác học tập, ôn tập, bảo quản tài liệu ôn tập.*

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**1. Giáo viên

- Nội dung sinh hoạt lớp

2. Học sinh

- Báo cáo nội dung thực hiện của tổ.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:****1. Sinh hoạt chủ nhiệm:****a) Sơ kết tuần 15:**

- \* Đánh giá ưu điểm và hạn chế trong tuần 15:

**\* Ưu điểm:**

+ **Học tập:** Đa số các em có ý thức học tập tốt.

+ **Chuyên cần:** HS đi học đều.

\* **Nhược điểm:** +Nhiều HS hay nói chuyện riêng trong lớp, trong lúc làm bài.

+ Vệ sinh lớp chưa sạch sẽ, một số bạn còn xả rác trong lớp học.

+ 1 số em có biểu hiện chơi game, lơ là học tập, dùng từ chưa có văn

hóa.

- Tuyên dương: .....

- Nhắc nhở : .....

**b) Phương hướng tuần 16:**

- Tăng cường đọc sách tham khảo nhiều hơn.

- Tập trung nghe giảng, không nói chuyện riêng trong giờ học, không làm việc riêng.

- Tiếp tục trang trí lớp, chăm sóc cây xanh.

- Xếp hàng trật tự khi ra vào lớp. Vệ sinh lớp học sạch sẽ, không xả rác bừa bãi.

- Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua do ngành phát động: hoạt động NGLL, trải nghiệm, chương trình thắp sáng ước mơ, Chương trình Điện ảnh trong mắt trẻ thơ chủ đề “Đến trường vui khỏe- Em học điều hay” ....

- Tích cực trong phong trào nuôi heo đất, kế hoạch nhỏ giúp bạn nghèo vượt khó.

- Tăng cường công tác ôn tập cho học sinh, chuẩn bị kiểm tra cuối kì I

**2) Hoạt động ngoài giờ lên lớp:**

+ Nội dung: Chăm sóc cây xanh, vệ sinh lớp học.

+ Việc chăm sóc cây xanh nhằm mục đích gì?

+ HS nêu, GV nói thêm: *Các em cần chăm sóc cây, vệ sinh lớp học bằng những việc làm thiết thực. Đó là việc làm có ý nghĩa sâu sắc, các em cần thực hiện nghiêm túc, nhiệt tình.*

**\* Hoạt động 3: Dặn dò**

Dặn dò học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh, giữ gìn môi trường nhà cửa, phòng học, nhà ở sạch sẽ, không vứt rác bừa bãi.

**KÝ DUYỆT**

*Ngày 04 tháng 12 năm 2023*

**Khôi trưởng**



**Nguyễn Hoài Thương**

**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 16**  
**Từ ngày 18/12 đến ngày 22/12/2023**

Thứ Ngày	Tiết	Tiết PP CT	Môn	Tên bài dạy	KN S	GD MT	N L	Đ K H
<b>HAI 18/12</b>	1	16	Chào cờ	Tuần 16				
	2	31	Tập đọc	Thầy thuốc như mẹ hiền	X	X		
	3	76	Toán	Luyện tập				
	4	16	Lịch sử	Hậu phương những năm sa chiến dịch biên giới .				
	5	16	Mĩ thuật	Sáng tạo tranh “Chú bộ đội của chúng em”				
	6	31	Thể dục	Bài 31: Bài thể dục phát triển chung – Trò chơi: “Lò cò tiếp sức”				
	7	31	Tin học	Bài 6: Thực hành tổng hợp				
	8		LT Toán	Chia một số thập phân cho một số thập phân				
<b>BA 19/12</b>	1	16	Chính tả	Về ngôi nhà đang xây		X		
	2	77	Toán	Giải toán về tỉ số phần trăm (tt)				
	3	31	LTVC	Tổng kết vốn từ		X		
	4	31	Khoa học	Sự biến đổi hóa học	X			X
	5	61	Tiếng anh	Review				
	6	16	Đạo đức	Hợp tác với những người xung quanh (Tiết 1)	X	X	X	
	7		TH LTVC	Tổng kết vốn từ				
	8		LTTV	Tổng kết vốn từ. Từ đồng nghĩa – Từ trái nghĩa				
<b>TU 20/12</b>	1	31	TLV	Tả người (Kiểm tra viết)	X	X		
	2	78	Toán	Luyện tập				
	3	32	Thể dục	Bài 32: Bài thể dục phát triển chung – Trò chơi: “Nhảy lướt sóng”				
	4	32	Tập đọc	Thầy cúng đi bệnh viện		X		
	5	62	Tiếng anh	Review				

	6	63	Tiếng anh	Review				
	7		LT Toán	Chia một số thập phân cho một số thập phân				
	8		LTTV	Tổng kết vốn từ. Từ đồng nghĩa – Từ trái nghĩa				
<b>NĂM 21/12</b>	1	32	LTVC	Tổng kết vốn từ	X			
	2	79	Toán	Giải toán về tỉ số phần trăm (tt)		X		X
	3	31	Khoa học	Sự biến đổi hóa học	X			X
	4	16	Kể chuyện	Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia		X		
	5	16	Kĩ thuật	Một số giống gà được nuôi nhiều ở nước ta				X
	6		NGLL	KNS: Kỹ năng bảo vệ gia đình sống lành mạnh HĐTN: Cây biết ơn				
	7		TH LTVC	Tổng kết vốn từ				
	8		KNS GAIA	Vượt qua căng thẳng (tiết 1)				
<b>SÁU 22/12</b>	1	32	TLV	Luyện tập tả người	X	X		
	2	16	Âm nhạc	Hát bài địa phương.				
	3	80	Toán	Luyện tập				
	4	32	Tin học	Bài 6: Thực hành tổng hợp				
	5	64	Tiếng anh	Review				
	6	16	Địa lí	Ôn tập		X	X	X
	7		Năng khiếu					
	8	16	SHTT	Tuần 16				

Thứ hai, ngày 18 tháng 12 năm 2023

**LUYỆN TẬP TOÁN****CHIA MỘT SỐ THẬP PHÂN CHO MỘT SỐ THẬP PHÂN****I. MỤC TIÊU:**

- Củng cố cho HS chia hai số thập phân
- Giải toán với phép chia hai số thập phân
- Say mê học toán và vận dụng vào trong cuộc sống

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC****Bài 1:**

a) Viết tiếp vào chỗ chấm: (Nêu miệng)

Muốn chia một số thập phân cho một số thập phân ta làm như sau:

Đếm xem có bao nhiêu chữ số thập phân của số chia thì ta dịch chuyển dấu phẩy ở số bị chia sang bên phải bấy nhiêu chữ số .

Bỏ dấu phẩy ở số bị chia rồi thực hiện phép chia như chia số tự nhiên.

b/ Đặt tính rồi tính:

Đáp án

$$16,32 : 6,8 = 2,4$$

$$157,5 : 8,75 = 18$$

$$1,664 : 2,56 = 0,65$$

**Bài 2.** Tính rồi so sánh

a/  $6,2 : 0,25 = 24,8$  ;  $6,2 \times 4 = 24,8$

so sánh:  $6,2 : 0,25 = 6,2 \times 4$

b/  $0,9 : 0,25 = 3,6$  ;  $0,9 \times 4 = 3,6$

So sánh:  $0,9 : 0,25 = 0,9 \times 4$

**Bài 3:** Tìm y , biết (Làm vào vở Luyện tập Toán)

$$Y \times 13,7 = 30,825$$

$$Y = 30,825 : 13,7$$

$$Y = 2,25$$

$$3,06 : y = 0,45$$

$$Y = 3,06 : 0,45$$

$$Y = 6,8$$

**Bài 4:** Một xe đạp đi trong 1,5 giờ được 23,4km. Tính xem xe đạp đó đi trong  $\frac{3}{4}$  giờ thì được bao nhiêu ki-lô-mét.

Bài giải

$$\frac{3}{4} \text{ giờ} = 0,75 \text{ giờ}$$

0,75 giờ gấp 1,5 giờ số lần là :

$$0,75 : 1,5 = 0,5 \text{ ( lần)}$$

Số ki-lô-mét đi trong 0,75 giờ là:

$$23,4 \times 0,5 = 11,7 \text{ (km)}$$

Đáp số: 11,7 km

**Bài 5:** Có 343,3 l dầu hỏa. Nếu chiết vào mỗi bình 2,75l thì chiết được nhiều nhất bao nhiêu bình như thế và còn thừa mấy lít dầu hỏa? (Nếu còn thời gian)**Bài giải**

Số bình dầu hỏa nhiều nhất và còn thừa là:



$243,3 : 2,75 = 124$  ( bình ) dư  $2,3$  (l)

Đáp số: 124 bình và dư 2,3 lít

- Nhận xét tiết học

Thứ ba, ngày 19 tháng 12 năm 2023

## LUYỆN TỪ VÀ CÂU

### TỔNG KẾT VÓN TỪ

#### I/MỤC TIÊU:

- Giúp học sinh khắc sâu về từ đồng nghĩa và từ trái nghĩa
- Vận dụng làm đúng bài tập
- GD hs yêu thích môn học

#### II/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC

**Hoạt động 1:** Bài tập 1: nhóm 2

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

1. Tìm và ghi vào chỗ trống các từ đồng nghĩa và trái nghĩa với mỗi từ ở cột (a):

(a) Từ	(b) Đồng nghĩa	(c) Trái nghĩa
1. Nhân hậu	Nhân ái, nhân nghĩa, phúc hậu.	Bất nhân, bất nghĩa, tàn nhẫn
2. Trung thực	Thành thật, thật thà, thẳng thắn	đối trá, gian dối, giả dối
3. Dũng cảm	anh dũng, gan dạ, bạo dạn	hèn nhát, nhút nhát, hèn yếu
4. Cần cù	chăm chỉ, siêng năng, chuyên cần	lười nhác, lười biếng

**Hoạt động 2: Miệng**

**Bài tập 2:** Đọc bài *Cô Chấm* ( TV5, tập 1, trang 156-157) và thực hiện các yêu cầu sau:

a): Điền tiếp câu trả lời: *Cô Chấm trong bài văn là người có tính cách trung thực – thẳng thắn - nhân hậu – cần cù – chăm chỉ - hay làm – giàu tình cảm - dễ xúc động – giản dị.*

b) ghi lại một vài chi tiết và hình ảnh trong bài thể hiện tính cách đó.

M: trung thực: Đôi mắt Chấm đã nhìn ai thì dám nhìn thẳng.

\* **Chăm chỉ :**

- Chấm cần còm và **lao động** để sống.
- Chấm hay làm, ...*nhu cầu*...,*không làm chân tay nó bút rút.*

\* **Giản dị :**

- Chấm ...*đưa đò* ... . Mùa hè một ...*nâu*. Mùa đông hai ... *nâu*. Chấm *mộc mạc như hòn đất*.

\* **Giàu tình cảm, dễ xúc động :**

- Chấm hay *nghe ngời, dễ cảm thương*. Cảnh ngộ ... suốt buổi. Đêm ngủ, ... mơ, Chấm *lại khóc hết bao nhiêu nước mắt*.

**Hoạt động 3: Hoạt động ứng dụng**

**Chọn từ in nghiêng điền vào chỗ trống sao cho phù hợp:**

1. *hiền hậu, hiền hòa.*

- dòng sông *hiền hòa*
- nụ cười *hiền hậu*

2. *hiền lành, hiền thảo*

- tấm lòng *hiền thảo*
- tính cách *hiền lành*.
- Nhận xét tiết học

**LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT****TỔNG KẾT VỐN TỪ: TỪ ĐỒNG NGHĨA, TỪ TRÁI NGHĨA****I. MỤC TIÊU:**

- Nhận biết được các từ đồng nghĩa và trái nghĩa.
- Học sinh hiểu nghĩa các từ đồng nghĩa và trái nghĩa.
- Giáo dục học sinh sử dụng đúng từ đồng nghĩa và trái nghĩa

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:****HĐ 1: Nhóm đôi**

- HS đọc yêu cầu bài và trả lời các câu hỏi.
- HS thảo luận và trả lời các câu hỏi
- Nhận xét.

**1. Em hãy xếp các từ dưới đây thành 4 nhóm từ đồng nghĩa:**

Nhóm 1: bát ngát, bao la, rộng lớn, mênh mông

Nhóm 2: ngó, xem, trông, nhòm, nhìn, coi

Nhóm 3: đoàn kết, hợp lực, gắn bó, đồng lòng.

Nhóm 4: hồ hởi, hạnh phúc, phấn khởi, vui sướng.

**2. Chọn ở bài tập 1 mỗi nhóm một từ trái nghĩa với từ đó.**

Bát ngát – nhỏ hẹp

Ngó- lơ

Đoàn kết-chia rẽ

Hạnh phúc-đau khổ

**3. Nói các từ đồng nghĩa.**

Na-mãng cầu

Con lợn-con heo

Dọc mừng- bạc hà

Củ đậu – củ sắn

Ngan-vịt xiêm

Ngô- bắp

Béo- mập

Hạt – hột

Gày - ốm

Củ sắn – khoai mì

Bị ốm- bệnh

**HĐ 2: Vở Luyện tập TV**

**4. Các từ buồn, héo, ươn, khô là những từ trái nghĩa với từ tuối trong trường hợp khác nhau. Với mỗi trường hợp, em hãy đặt một cặp câu để phân biệt nghĩa của từ đó.**

- Con cá này rất tươi – Con cá này ươn rồi.
- Hoa nở rất tươi – Cánh hoa này đã héo từ hôm qua.
- Con cá này rất tươi – Con cá đã được phơi khô.
- Nhận xét tiết học

Thứ tư, ngày 20 tháng 12 năm 2023

**LUYỆN TẬP TOÁN****LUYỆN TẬP****I. MỤC TIÊU:**

- HS thực hiện hiện tốt phép tính cộng trừ nhân chia số thập phân
- Rèn kĩ năng tính nhanh, chính xác.
- GD HS yêu thích học toán.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC****Hoạt động 1:****Bài 1:**

Tính giá trị biểu thức

a/  $(184,69 + 91,19) : 3,8 - 29,75$

$= 275,88 : 3,8 - 29,75$

$= 72,6 - 29,75$

$= 42,85$

b/  $4,02 \times 2,5 - 16,83 : 18,7$

$= 10,05 - 0,9$

$= 9,15$

**Hoạt động 2: Nháp**

- HS đọc yêu cầu
- Cho HS làm nháp

**Bài 2.** Đúng ghi Đ , sai ghi S vào chỗ trống (Nháp)

a/  $45,65 : 10 = 4,565$  Đ

b/  $47,08 \times 100 = 470,8$  S

c/  $56,8 \times 0,01 = 5680$  S

d/  $268 : 0,1 = 2680$  Đ

**Hoạt động 3: Bảng con**

- 1 hs đọc yêu cầu
- Cho HS làm bảng con

**Bài 3:** Tìm y

a/  $47,28 + y = 98,8$

$y = 98,8 - 47,28$

$y = 51,52$

b/  $44,38 - y = 4,708$

$y = 44,38 - 4,708$

$y = 40,312$

c/  $y : 1,8 = 3,08$

$y = 3,08 \times 1,8$

$y = 5,544$

d/  $2,6 \times y = 28,08$

$y = 28,08 \times 2,6$

$y = 73,008$

**Hoạt động 4: Vở**

- HS đọc yêu cầu

- GV hướng dẫn- GV làm vở

**Bài 4:** Mỗi bộ quần áo may hết 2,75 m vải. Vậy 66m vải thì may được bao nhiêu bộ quần áo như thế?

**Bài giải**

Số bộ quần áo được may là:

$$66 : 2,75 = 24 \text{ ( bộ)}$$

Đáp số: 24 bộ

Chu vi: 62cm

- Nhận xét tiết học

---

**LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT**  
**RÈN VIẾT HOA NHÓM CHỮ I, K, H, V**

**I. MỤC TIÊU:**

- Giúp HS nhớ lại cách viết và viết đúng chữ hoa B, R, P.
- Rèn HS viết đẹp, đúng tốc độ, khoảng cách giữa các con chữ, từ và câu đúng.
- GDHS ý thức rèn chữ, giữ vở sạch đẹp.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:** Vở Luyện tập Tiếng Việt trang 61 – 62

Yêu cầu HS quan sát và viết:

Trước khi viết em quan sát xem nhóm chữ trên giống nhau ở nét nào?

**I**

**K**

**H**

**V**

**Bên sông Kinh Thầy  
Hàng chuối lên xanh mướt  
Phi lao reo trập trùng  
Vài ngôi nhà đỏ ngói  
In bóng xuống dòng sông**

*Theo Trần Đăng Khoa*

Thứ năm, ngày 21 tháng 12 năm 2023

**NGOÀI GIỜ LÊN LỚP**

**KNS: KĨ NĂNG BẢO VỆ GIA ĐÌNH SỐNG LÀNH MẠNH**

**HĐTN: CÂY BIẾT ƠN**

---

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**TỔNG KẾT VỐN TỪ****I. MỤC TIÊU:**

- HS biết kiểm tra vốn từ của mình theo các nhóm từ đồng nghĩa đã cho.
- Đặt được câu miêu tả (dòng sông, dòng suối, dòng kênh hay đôi mắt em bé, dáng đi của người)
- GD hs có ý thức sử dụng Tiếng Việt trong giao tiếp, thích học Tiếng Việt.
- Học sinh yêu yêu quý gia đình, thầy cô, bạn bè .

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:****HD 1: PBT****Bài 1: Tự kiểm tra vốn từ**

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV phát PBT và hướng dẫn cho HS làm
- 1 HS làm PBT lớn.

Nhận xét

**Đáp án:**

1a) Xếp các tiếng sau đây thành 4 nhóm đồng nghĩa : đỏ,xanh, trắng, hồng, điều, bạch, biếc, đào, lục, son

1. Đỏ – điều – son.
2. Trắng – bạch.
3. Xanh - biếc - lục.
4. Hồng – đào .

1b. Điền mỗi tiếng (đne, thâm, mun, huyền, ô, mực) vào chỗ trống cho thích hợp:

- Bảng màu đen gọi là bảng **đen**.
  - Mắt màu đen gọi là mắt **huyền**.
  - Ngựa màu đen gọi là ngựa **ô**.
  - Mèo màu đen gọi là mèo **mun**.
  - Chó màu đen gọi là chó **mực**.
  - Quần màu đen gọi là quần **thâm**.
- Các nhóm khác nhận xét

**HD 2: Vở**

**Bài 2:** Đọc bài văn: Chữ nghĩa trong văn miêu tả (**Tiếng Việt 5, tập một trang 160**).

Từ gợi ý của bài văn trên, em hãy đặt câu theo một trong những yêu cầu sau:

- HS đọc yêu cầu.
- GV hướng dẫn
- HS làm vở.

**a) Miêu tả một dòng sông, dòng suối hoặc dòng kênh đang chảy.**

Dòng sông như một dải lụa trắng hữu tình.

**b) Miêu tả đôi mắt một em bé.**

Đôi mắt bé đen tròn như hai hột nhãn.

**c) Miêu tả dáng đi của một người.**

Chú bé vừa đi vừa nhảy như con chim chích xinh xắn dễ thương.

- Nhận xét.

**\* Hoạt động ứng dụng**



Gạch dưới 4 từ dung chưa chính xác trong đoạn văn và ghi vào cột a trong bảng, sau đó sửa lại bằng cách dung từ đồng nghĩa thích hợp (ghi vào cột b):

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV hướng dẫn – HS làm vào vở
- Nhận xét

**Đáp án:**

Dáng người mẹ đậm đà, nước da đen láy vì dãi dầu mưa nắng. Khuôn mặt mẹ dày dặn. Dưới cặp lông mày thanh thoát, đôi mắt mẹ tôi luôn mở to. Đôi mắt ấy đối với tôi thật gần gũi sáng sủa biết bao.

Từ dung chưa chính xác (a)	Sửa lại (b)
đậm đà	Cân đối; thon thả
đen láy	Ngăm đen
dày dặn	đầy đặn
sáng sủa	long lanh; ăm ắp

- Nhận xét tiết học

**KĨ NĂNG SỐNG GAIA**  
Vượt qua căng thẳng (tiết 1)

Thứ sáu, ngày 22 tháng 12 năm 2023

**SINH HOẠT TẬP THỂ TUẦN 16****CHỦ ĐIỂM THÁNG 12 : UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN****I. MỤC TIÊU:**

- Tuyên truyền giáo dục kỷ niệm ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam , Quốc phòng toàn dân 22/12.
- Thực hiện nghiêm túc ôn tập thi học I.
- Giáo dục học sinh bảo vệ tài sản trường lớp, phòng chống tai nạn thương tích trong học đường.

*\* Giáo dục học sinh tính tự giác học tập, ôn tập, bảo quản tài liệu ôn tập, không chạy nhảy, xô đẩy, chen lấn.*

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**1. Giáo viên

- Nội dung sinh hoạt lớp

2. Học sinh

- Báo cáo nội dung thực hiện của tổ.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:****1. Sinh hoạt chủ nhiệm:****a) Sơ kết tuần 16:**

\* Đánh giá ưu điểm và hạn chế trong tuần 16:

**\* Ưu điểm:**

+ **Học tập:** Đa số các em có ý thức học tập tốt.

+ **Chuyên cần:** HS đi học đều.

\* **Nhược điểm:** + Nhiều em chạy rất nhanh trong sân trường( Huy đã gãy chân.)

+ Nhiều HS hay nói chuyện riêng trong lớp, trong lúc làm bài.

+ Vệ sinh lớp chưa sạch sẽ.

+ 1 số em không thuộc đề cương ôn tập (KH,LS,ĐL).

- Tuyên dương: .....

- Nhắc nhở : .....

**b) Phương hướng tuần 17:**

- Tập trung ôn thi cuối kì I

- Không nói chuyện riêng trong giờ học.

- Tiếp tục chăm sóc cây xanh.

- Xếp hàng trật tự khi ra vào lớp.

- Vệ sinh lớp học sạch sẽ, không xả rác bừa bãi.

- Tăng cường nuôi heo đất chuẩn bị khai.

- Tuyên truyền giáo dục kỷ niệm ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam , Quốc phòng toàn dân 22/12.

- Tăng cường công tác ôn tập cho học sinh, chuẩn bị kiểm tra cuối kì I

**2) Hoạt động ngoài giờ lên lớp:**

+ Nội dung: Vẽ tranh chúc mừng ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam.

+ Việc vẽ tranh về chú bộ đội nhằm mục đích gì?

+ HS tiến hành vẽ tranh theo nhóm, trình bày.

+ HS nêu, GV nói thêm: *Các em cần viết thư thăm hỏi, động viên các chú bộ đội bằng những việc làm thiết thực: viết thư, giao lưu....Đó là việc làm có ý nghĩa sâu sắc, các em cần thực hiện nghiêm túc, nhiệt tình.*

**\* Hoạt động 3: Dặn dò**

Dặn dò học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh, giữ gìn môi trường nhà cửa, phòng học, nhà ở sạch sẽ, không vứt rác bừa bãi.

**KÝ DUYỆT**

*Ngày 04 tháng 12 năm 2023*

**Khôi trưởng**



**Nguyễn Hoài Thương**

**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 17**  
**Từ ngày 25/12 đến ngày 29/12/2023**

Thứ Ngày	Tiết t	Tiết PP CT	Môn	Tên bài dạy	KN S	GD MT	N L	Đ K H
<b>HAI</b> <b>25/12</b>	1	17	Chào cờ	Tuần 17				
	2	33	Tập đọc	Ngu Công xã Trịnh Tường	X	X		
	3	81	Toán	Luyện tập chung				
	4	17	Lịch sử	Ôn tập, kiểm tra định kỳ cuối HK1				
	5	17	Mĩ thuật	Tìm hiểu tranh và tạo ngân hàng hình ảnh				
	6	33	Thể dục	Bài 33: Trò chơi: “Chạy tiếp sức theo vòng tròn”				
	7	33	Tin học	<b>Ôn tập học kỳ I</b>				
	8		LT Toán	Tỉ số phần trăm. Giải toán về tỉ số phần trăm				
<b>BA</b> <b>26/12</b>	1	17	Chính tả	Người mẹ của 51 đứa con		X		
	2	82	Toán	Luyện tập chung				
	3	33	LTVC	Ôn tập về từ và cấu tạo từ		X		
	4	33	Khoa học	Ôn tập và kiểm tra HK1		X		X
	5	65	Tiếng anh	Review				
	6	17	Đạo đức	Hợp tác với những người xung quanh (Tiết 2)	X	X	X	
	7		TH LTVC	Ôn tập về từ và cấu tạo từ				
	8		LTTV	Ôn tập từ - câu				
<b>TU</b> <b>27/12</b>	1	33	TLV	Ôn tập về viết đơn	X	X		
	2	83	Toán	Luyện tập chung				
	3	34	Thể dục	Bài 34: Đi đều vòng phải, vòng trái - Trò chơi: “Chạy tiếp sức theo vòng tròn”				
	4	34	Tập đọc	Ca dao về lao động sản xuất		X		
	5	66	Tiếng anh	Review				
	6	67	Tiếng anh	Review				
	7		LT Toán	Giải toán về tỉ số phần trăm				
	8		LTTV	Ôn tập văn miêu tả				
<b>NĂM</b> <b>28/12</b>	1	34	LTVC	Ôn tập về câu	X			
	2	84	Toán	Sử dụng máy tính bỏ túi để giải toán về tỉ số phần trăm				
	3	34	Khoa học	Năng lượng		X		X
	4	17	Kể chuyện	Kể chuyện đã nghe, đã đọc		X		
	5	17	Kĩ thuật	Vệ sinh phòng bệnh cho gà				X

	6		NGLL	THKNS: Thực hành tự đánh giá bài 5,6 HĐTN: Nhật kí lòng biết ơn				
	7		TH LTVC	Ôn tập về câu				
	8		KNS GAIA	Vượt qua căng thẳng (tiết 2)				
<b>SÁU 29/12</b>	1	34	TLV	Trả bài văn tả người	X	X		
	2	17	Âm nhạc	Ôn tập các bài hát theo các chủ đề Học kì 1.				
	3	85	Toán	Hình tam giác				
	4	34	Tin học	<b>Ôn tập học kỳ I</b>				
	5	68	Tiếng anh	Review				
	6	17	Địa lí	Ôn tập học kì 1		X	X	X
	7		Năng khiếu					
	8	17	SHTT	Tuần 17				

Thứ hai, ngày 25 tháng 12 năm 2023

**LUYỆN TẬP TOÁN**  
**TỈ SỐ PHẦN TRĂM**  
**GIẢI TOÁN VỀ TỈ SỐ PHẦN TRĂM**

**I. MỤC TIÊU:**

- Củng cố cho HS giải toán về tỉ số phần trăm.
- Giaûi baøi toaùn vòuì pheùp coäng caùc soá thaäp phaân.
- Say meâ học toaùn, vaân ñuïng vaøo trong cuoäc soáing.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:****Trang 68, 69 Vở Luyện tập Toán 5, tập 1.****Bài 1:**

Tìm tỉ số phần trăm của hai số ( theo mẫu)

a/ Tỉ số phần trăm của 147 và 35 là: 420 %

b/ Tỉ số phần trăm của 2,7 và 9 là: 30 %

c/ Tỉ số phần trăm của 44,64 và 12,4 là: 350%

d/ Tỉ số phần trăm của 35 và 126 là: 27,77%

**Bài 2. Tính:****Đáp án:**

a/  $24\% + 68\% = 92\%$

$65\% + 120\% = 185\%$

b/  $70\% - 25\% = 45\%$

$100\% - 64\% = 36\%$

c/  $12,6\% \times 4 = 50,4\%$

$84,6\% : 9 = 9,4\%$

**Bài 3:** Một trường tiểu học có 100 học sinh, trong đó có 582 học sinh nam. Hỏi:

a/ Số học sinh nam chiếm bao nhiêu phần trăm số học sinh của trường đó?

b/ Số học sinh nữ chiếm bao nhiêu phần trăm số học sinh của trường đó?

## Bài giải

Tỉ số phần trăm số học sinh nam so với học sinh cả trường là:

$582 : 1000 = 0,582 = 58,3\%$

Số học sinh nữ trường có là:

$1000 - 582 = 418$  ( học sinh)

Tỉ số phần trăm số học sinh nữ và học sinh toàn trường là:

$418 : 1000 = 0,418 = 41,8\%$

Đáp số: a/ 58,2%

b/ 41,8%

**Bài 4:** Một phân xưởng dệt có 40 công nhân nữ và 10 công nhân nam.

a/ Tìm tỉ số phần trăm của số công nhân nam so với số công nhân nữ.

b/ Tìm tỉ số phần trăm của số công nhân nam so với tổng số công nhân cả phân xưởng.

## Bài giải

Tỉ số phần trăm của công nhân nam với số công nhân nữ là:

$10 : 40 = 0,25 = 25\%$

Tổng số công nhân xưởng đó có là:



$$10 + 40 = 50 \text{ ( người)}$$

Tỉ số phần trăm số công nhân nam so với tổng số công nhân là:

$$10 : 50 = 0,2 = 20\%$$

Đáp số: a/ 25%

b/ 20%

- Nhận xét tiết học

Thứ ba, ngày 26 tháng 12 năm 2023

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**ÔN TẬP VỀ TỪ VỀ CẤU TẠO TỪ**

**I/Mục tiêu:**

- Giúp học sinh khắc sâu về từ đơn, từ phức, từ đồng nghĩa, từ đồng âm, từ nhiều nghĩa.
- Vận dụng kiến thức làm đúng bài tập.
- GD hs yêu thích môn học

**II/ Các hoạt động dạy-học**

**Hoạt động 1:** Bài tập 1: nhóm 2

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

1. a) ghi vào chỗ trống các từ trong khổ thơ sau theo cấu tạo của chúng:

Hai/ cha con/ bước/ đi / trên/ cát/ ánh/ mặt trời/ rục rờ/ biển/ xanh/ bóng/ cha/ dài/ lênh khênh/ bóng/con/tròn/chắc nịch/.	<b>Từ đơn:</b> Hai, bước, đi, trên, cát, ánh, biển, xanh, bóng, con, tròn.
<i>Từ phức</i>	
<b>Từ ghép:</b> Cha con, mặt trời, chắc nịch.	<b>Tứ láy:</b> Rục rờ, lênh khênh.

a) Tìm thêm 3 ví dụ minh họa cho mỗi kiểu cấu tạo từ trong câu a:

- Từ đơn: Nhà, bàn, ghế....
- Từ phức:
- + Từ ghép: Thầy giáo, học sinh, sách vở
- + Từ láy: xanh xanh, môn môn, lấp lánh.

**Hoạt động 2: Miệng**

**Bài tập 2:** Các từ in đậm trong mỗi nhóm dưới đây quan hệ với nhau như thế nào? (Điền ý trả lời vào chỗ trống trong ngoặc: đồng nghĩa, đồng âm hoặc nhiều nghĩa.)

- a) **đánh** cờ, **đánh** giặc, **đánh** trống: từ nhiều nghĩa.
- b) **Trong** veo, **trong** vắt, **trong** xanh là từ đồng nghĩa.
- c) Thi **đậu**, xôi **đậu**, chim **đậu** trên cành là từ đồng âm.

**3. Đọc bài Cây rơm (TV5,1, trang 167), tìm thêm các từ đồng nghĩa với các từ in đậm sau:**

- a) tinh ranh: : tinh nghịch, tinh khôn, ranh mãnh,....
- b) dâng : tặng, hiến, nộp, cho, biếu, đưa,...
- c) êm đềm : Em ả, êm ái, êm dịu, êm ấm,....

**Hoạt động 3: Hoạt động ứng dụng**

Điền từ trái nghĩa thích hợp với mỗi chỗ trống trong các thành ngữ, tục ngữ sau:

- 1. Có mới nói cũ
- 2. Xấu gỗ, tốt nước sơn.
- 3. Mạnh dùng sức, yếu dùng mưu

4. Phân loại các từ sau: bàn, đẹp đẽ, sạch sẽ, bàn ăn, chăm chỉ, bạn, tủ lạnh, giấy, lễ phép, mát mẻ, hát, say mê, say sưa, viết, tươi tốt, tươi tắn, đẹp, đủng đỉnh, đọc, vui chơi.

- Từ đơn: bàn, bạn, giấy, hát, viết, đẹp, đọc.
  - Từ ghép: bàn ăn, tủ lạnh, lễ phép, say mê, tươi tốt, vui chơi.
  - Từ láy: đẹp đẽ, sạch sẽ, chăm chỉ, mát mẻ, say sưa, tươi tắn, đủng đỉnh.
- GV nhận xét

**LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT**  
**ÔN TẬP TỪ - CÂU**

**I. MỤC TIÊU:**

- HS được củng cố về các loại từ.
- HS xác định đúng các loại từ hoàn thành câu theo yêu cầu.
- HS yêu thích môn học.

**II. NỘI DUNG:**

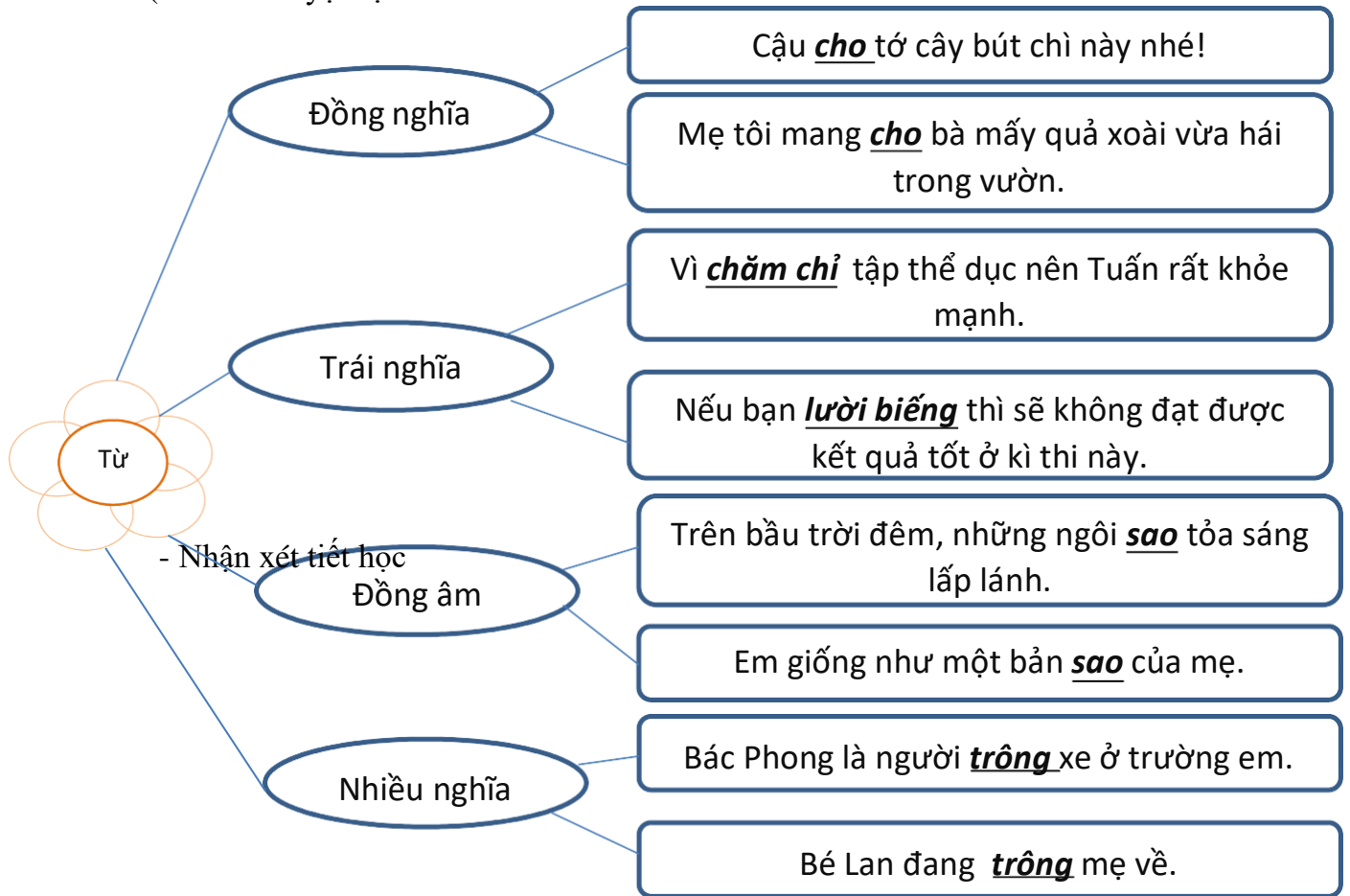
**Trang 62, 63 vở Luyện tập Tiếng Việt (Tập 1)**

**Bài 1: Sử dụng dấu gạch (/) để xác định từ đơn, từ phức rồi xếp các từ phức vào bảng sau: (Làm miệng)**

Một / buổi chiều / mùa hạ, / mây trắng / xô / đuổi nhau / trên / cao/. Nền trời / xanh / vời vọi/. Con chim / sơn ca / cất lên / tiếng hót / tự do /, tha thiết / đến / nổi / khiến / người ta / phải / ao ước / giá mà / mình / có / một / đôi cánh /. Trải / khắp / cánh đồng / là / nắng chiều / vàng dịu / và / thơm / hơi đất /, là / gió / đưa / thoang thoang / hương lúa / ngậm đòng / và / hương sen. /

Từ phức		
Từ ghép		Từ láy
buổi chiều	mùa hạ	vời vọi
mây trắng	đuổi nhau	tha thiết
nền trời	con chim	thoang thoang
sơn ca	cất lên	
tiếng hót	tự do	
người ta	ao ước	
đôi cánh	cánh đồng	
nắng chiều	vàng dịu	
hơi đất	hương lúa	
ngậm đòng	hương sen	

**Bài 2: Hoàn thành phần ghi nhớ sau bằng cách thêm từ thích hợp vào chỗ chấm:**  
(Làm vở Luyện tập)



Thứ tư, ngày 27 tháng 12 năm 2023

**LUYỆN TẬP TOÁN**  
**GIẢI TOÁN VỀ TỈ SỐ PHẦN TRĂM****I. MỤC TIÊU:**

- HS thực hiện các bài toán về tỉ số phần trăm
- Rèn kĩ năng tính nhanh, chính xác.
- GD HS yêu thích học toán.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:****Trang 70, 71 vở Luyện tập Toán 5, tập 1.**

**Bài 1:** Một cửa hàng có 1 tấn 200kg gạo. Cửa hàng đã bán 62,5% số gạo đó. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Bài giải

$$1 \text{ tấn } 200\text{kg} = 1200\text{kg}$$

Số ki lô gam gạo cửa hàng đó đã bán là:

$$1200 : 100 \times 62,5 = 750(\text{kg})$$

Số ki-lô-gam gạo cửa hàng đó còn lại là:

$$1200 - 750 = 450 (\text{kg})$$

Đáp số: 450kg

**Bài 2.** Một trường tiểu học có 900 học sinh, số học sinh giỏi chiếm 45%, số học sinh khá chiếm 42%, còn lại là số học sinh trung bình.

a/ Tính số học sinh giỏi của trường.

b/ Số học sinh trung bình của trường là bao nhiêu em?

Bài giải

Số học sinh giỏi của trường đó là:

$$900 : 100 \times 45 = 405 (\text{ học sinh})$$

Tỉ số phần trăm số học sinh trung bình là:

$$100\% - (45\% + 42\%) = 13\%$$

Số học sinh trung bình của trường là:

$$900 : 100 \times 13 = 117 (\text{ học sinh})$$

Đáp số: a/ 405 học sinh

b/ 117 học sinh

- HS sửa bài

**Bài 3:** Một miếng đất hình chữ nhật có chiều dài 180m, chiều rộng 120m.

Người ta sử dụng 1,2 % diện tích miếng đất để làm nhà ở. Hỏi:

a/ Diện tích làm nhà là bao nhiêu mét vuông.

b/ Diện tích còn lại của miếng đất là bao nhiêu héc –ta?

Bài giải

Diện tích miếng đất là:

$$180 \times 120 = 21600 (\text{m}^2)$$

Diện tích miếng đất làm nhà là:

$$21600 : 100 \times 1,2 = 259,2 (\text{m}^2)$$

Diện tích miếng đất còn lại là:

$$21600 - 259,2 = 21340,8 (\text{m}^2) = 2,13408 (\text{ha})$$

Đáp số: a/ 259,2 m<sup>2</sup>

b/ 2,13408 ha

**Bài 4:** Khoanh vào chữ cái ( A,B,C,D) đặt trước câu trả lời đúng:

Một chiếc cặp giá 254000 đồng. Nhân dịp khai giảng năm học mới cửa hàng đó giảm giá 10%. Số tiền cửa hàng đó giảm giá là:

Bài giải

C. 254000 đồng

- Nhận xét tiết học

---

**LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT**  
**ÔN TẬP VĂN MIÊU TẢ****I. MỤC TIÊU:**

Giúp HS:

- Ôn tập củng cố về lập dàn ý tả cảnh, tả người.
- Viết được đoạn văn theo yêu cầu.
- Yêu thích môn học.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

Vở Luyện tập Tiếng Việt lớp 5 trang 64-67

HS đọc các nội dung trong sách.: Em hãy lập dàn ý

**a) Tả cảnh siêu thị hoặc chợ mà em có dịp quan sát.**

Tả cảnh phiên chợ quê em.

Bài làm

**I. Mở bài: Giới thiệu phiên chợ quê em**

Lúc nhỏ, mỗi lần đi chợ mẹ đều mua quà bánh về cho em. Có vài lần mẹ cho em đi chợ cùng. Em rất thích đến chợ vì ở đó rất nhộn nhịp và có nhiều thứ để xem. E thích nhất là đi phiên chợ vào buổi sáng.

**II. Thân bài: tả phiên chợ quê em****a) Mở bài:**

Đối với tôi kỉ niệm tuổi thơ là những buổi sáng tinh mơ mẹ đi chợ Tết và mang về những món quà đầy ý nghĩa, kỉ niệm là không khí rộn ràng của những ngày giáp tết ở phiên chợ quê.

**b) Thân bài**

\* Tả bao quát

Nhà tôi ở cách chợ không xa. Chợ hoạt động từ tờ mờ sáng đến tận sáu giờ đêm. Buổi sáng ngày 30 Tết đã bắt đầu khi chú gà trống cất tiếng gáy vang, mẹ và tôi bắt đầu đi chợ sắm sửa quần áo, đồ dùng cho ngày Tết sắp đến.

Ông mặt trời vẫn còn chìm trong giấc ngủ say, cây cối khẽ trở mình thức dậy, sương đêm vẫn còn long lanh. Phiên chợ nhộn nhịp trên miền quê thanh bình đã thực sự bắt đầu.

\* Tả chi tiết

– Người người kéo nhau đi mua sắm cho những ngày Xuân. Ai nấy đều mặc những bộ quần áo gọn gàng, đủ sắc màu.

– Tiếng người nói, tiếng bàn tán ở các gian hàng làm cho phiên chợ thêm phần đông vui. Mới bước vào chợ trước mặt tôi đã hiện ra một gian hàng bán những bộ quần áo Tết.

– Sang hàng hoa, những bông hoa tươi thắm đang khoe sắc rực rỡ, tung bồng như chào đón một mùa Xuân mới tốt lành. Các loại hoa đều có những nét đẹp riêng của chúng:

+ Nàng hoa mai như một nàng công chúa.



- + Chì đào tươi thắm đang đỏ sắc.
- + Bông huệ trắng lung linh hòa vào nắng sớm.
- + Mấy cô vạn thọ đỏ rực trong nắng sớm.

Đến với gian hàng bán bánh kẹo, những viên kẹo với đủ hình thù và màu sắc lộng lẫy như cuốn lấy tâm trí tôi. Những chiếc bánh ngọt như mở lời chào đón với những vị khách kính mến, vị ngọt quyến rũ.

### c) Kết bài

Nêu lên cảm nghĩ bản thân về phiên chợ Tết hôm đó.

Cũng như mọi năm ngày Tết thực sự đã về rồi, trong phiên chợ Tết ai nấy đều háo hức và chào đón một mùa xuân mới của đất trời đang lan tỏa khắp mọi nơi. Tôi lại thêm một tuổi mới và nhiều kỉ niệm với phiên chợ Tết quê hương.

### Tả bạn lớp trưởng hoặc bạn ngồi cạnh em. Dàn ý: Tả bạn lớp trưởng

a) Mở bài:

- Lớp trưởng của lớp em là một bạn nữ.
- Là con gái mà bạn ấy nhanh nhẹn, hoạt bát và năng nổ như một bạn trai.
- Bạn ấy cũng dễ thương lắm.

b) Thân bài

\* Tả ngoại hình

- Bạn lớp trưởng lớp em tên là ....
- Bạn ấy hơn em hai tháng tuổi nhưng vẻ mọi mặt
- Da bạn ấy ngăm ngăm nhưng trông rất khoẻ mạnh.
- Mắt bạn ấy to vừa đen vừa sáng.
- Tóc bạn dài ngang lưng, đen và rất mượt.
- Đến lớp, bạn ấy mặc đồng phục giống con: áo sơ mi cộc tay màu xanh hoà bình, đầm màu xanh tím than.
- Bạn ấy đi đôi dép màu xanh lá cây đậm, có quai hậu. Lúc đến nhà bạn ấy chơi, con thấy bạn ấy đi đôi dép lê, mặc bộ đồ thun cộc tay màu xanh lá cây.

\* Tả hoạt động

- Bạn ....thường đến lớp sớm hơn các bạn khác.
- Bạn ấy quản cho các bạn trong lớp ôn bài trước khi vào học.
- Khi lớp xếp hàng, bạn luôn giơ tay để các bạn đứng cho thật thẳng.
- Trước khi cô giáo vào, bạn xem lớp, xem bàn ghế của giáo viên có sạch sẽ không.
- Tổ nào trực nhật không tốt, bạn phê bình vào tiết sinh hoạt.
- Trong khi học, bạn hăng hái phát biểu ý kiến xây dựng bài.
- Bạn ấy thường xung phong lên bảng giải những bài tập khó.
- Trong các buổi lao động, bạn phân công rất cụ thể, chu đáo.
- Trong những tháng có phong trào thi đua, bạn họp lớp và phân công nhiệm vụ cho từng tổ đến nơi đến chốn.

- Khi cô giáo có việc họp đột xuất. Bạn ấy quản lớp đầu vào đó.

c) Kết bài

- Lớp trưởng lớp em vừa là một học sinh giỏi vừa là lớp trưởng xuất sắc.

- Em học được ở bạn ấy nhiều đức tính tốt đẹp.

- Em tin sau này, bạn ấy sẽ là một cô giáo, một người cán bộ giỏi.

**1. Em hãy chọn một trong hai dàn ý đã lập để viết một đoạn văn ở phần thân bài.**

Bài làm

Chợ Tết sẽ mở từ sớm và kéo dài đến đêm muộn để phục vụ cho bà con kịp mua sắm. Những quầy hàng trở nên chật chội hơn với vô vàn các món hàng hóa bắt mắt. Chúng xếp chồng chéo lên nhau, lan ra cả đến lối vào chật hẹp. Rất nhiều các quầy hàng cũng được dựng lên, thậm chí là ngói ở ngay giữa lối đi khắp chợ. Người ta còn bán từ đầu công chợ đi vào đến bên trong cơ. Hàng hóa nhiều hơn, người mua người bán cũng đông hơn, thế là ra không khí của chợ Tết. Nhưng tất nhiên, bầu không khí rộn ràng còn phải dựa vào những mặt hàng được bày bán nữa. Biết bao thịt thà rau củ đa dạng các thể loại hơn hẳn ngày thường được đem ra bán. Nàng hoa mai như một nàng công chúa. Chì đào tươi thắm đang độ sắc. Bông huệ trắng lung linh hòa vào nắng sớm. Mấy cô vạn thọ đỏ rực trong nắng sớm. Những loài hoa xinh xắn cũng đua nhau nở rộ. Ai cũng mua mấy nhánh hay cả bó về để chơi Tết. Đến những loại bánh kẹo, nước ngọt cũng thay đổi áo ngoài. Loại nào cũng rực sắc đỏ vàng với đóa mai, đào, pháo bông tung bùng. Đặc biệt nhất, phải kể đến các mặt hàng chỉ bán vào dịp Tết, như nguyên liệu để gói bánh chưng, mứt gừng, hạt dưa... Nhìn mà hoa hết cả mắt.

- HS trình bày

- GV nhận xét

Thứ năm, ngày 28 tháng 12 năm 2023

**NGOÀI GIỜ LÊN LỚP**  
**THKNS: THỰC HÀNH TỰ ĐÁNH GIÁ BÀI 5,6**  
**HĐTN: NHẬT KÍ LÒNG BIẾT ƠN**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**ÔN TẬP VỀ CÂU**

**I. MỤC TIÊU:**

Nhận biết câu hỏi, câu kể, câu cảm, câu khiến trong văn bản và nêu được dấu hiệu của mỗi kiểu câu đó.

- Phân loại được các kiểu câu kể (Ai làm gì? Ai thế nào? Ai là gì?); xác định được thành phần của từng câu (chủ ngữ, vị ngữ, trạng ngữ)
- Học sinh yêu yêu quý gia đình, thầy cô, bạn bè .

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

**HD 1: PBT**

**Bài 1:** Đọc mẫu chuyện vui sau “ Nghĩa của từ “ cũng” (Tiếng Việt 5, tập mppt, trang 171) và thực hiện các yêu cầu sau:

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV phát PBT và hướng dẫn cho HS làm
- 1 HS làm PBT lớn.
- Nhận xét

**Đáp án:**

a. Chép lại mẫu chuyện trên:

- 1 câu hỏi: **Nhưng vì sao cô biết cháu đã cốp bài của bạn ạ?**
- 1 câu kể: **Cháu nhà chị hôm nay cốp bài kiểm tra của bạn.**
- 1 câu cảm: **Thế thì đáng buồn quá!**
- 1 câu cầu khiến: **Em hãy cho biết đại từ là gì?**

b. Ghi lại các dấu hiệu hình thức của mỗi kiểu câu trên vào chỗ trống

Kiểu câu	Các từ đặc biệt	Dấu câu
Câu hỏi	Ai, gì, nào, <b>sao, không, bao giờ,</b>	<b>Có dấu chấm hỏi.</b>
Câu kể		<b>Cuối câu có dấu chấm.</b>
Câu cảm	<b>Ồi, trời ơi, than ôi, quá, đâu</b>	<b>Cuối câu có dấu chấm than.</b>
Câu khiến	<b>Hãy, đừng, chớ, mong, đi thôi, nào, nhé.</b>	<b>Cuối câu có dấu chấm than.</b>

**HD 2: Vở**

Hãy xác định kiểu câu kể (Ai làm gì? Ai thế nào? Ai là gì?) và ghi vào chỗ trống trong ngoặc đơn; gạch dưới 1 gạch dưới chủ ngữ, 2 gạch dưới vị ngữ (giữa 2 bộ phận có dấu gạch chéo/) của mỗi câu sau:

- HS đọc yêu cầu.

- GV hướng dẫn

- HS làm vở.

1. M: Cách đây không lâu, lãnh đạo Hội đồng thành phố Nót-tinh-ghêm ở nước Anh/ đã quyết định phạt tiền các công chức nói hoặc viết tiếng Anh không đúng chuẩn. (Kiểu câu kể Ai làm gì?)
2. Theo quyết định này, mỗi lần mắc lỗi, công chức /bị phạt 1 bảng. (Kiểu câu kể Ai thế nào?)
3. Ông Chủ tịch Hội đồng thành phố /tuyên bố sẽ không kí bất cứ văn bản nào có lỗi ngữ pháp và chính tả. (Kiểu câu kể Ai làm gì?)
4. Đây/ là một biện pháp mạnh nhằm giữ gìn sự trong sáng của tiếng Anh (Kiểu câu kể Ai là gì?)  
\* Điền vào chỗ trống để hoàn thiện câu trả lời: trong 4 câu trên, các câu **1,2** có bộ phận trang ngữ.

**\* Hoạt động ứng dụng**

- HS đọc yêu cầu bài.

- GV hướng dẫn – HS làm vào vở

**Đáp án:**

**Đặt câu theo mỗi yêu cầu sau:**

1. Hỏi một người bạn về lí do bạn đến lớp muộn  
**Lan ơi, sao hôm nay bạn đến lớp muộn vậy?**
2. Tả dáng đi của một cụ già mà em đã gặp  
**Bà ấy đi lom khom từng bước tiến về phía tôi**
3. Muốn bạn cho mình mượn quyển sách Tiếng Việt 5  
**Minh ơi, cho mình mượn quyển sách Tiếng Việt 5 nhé!**
4. Bộc lộ cảm xúc vui mừng khi gặp người thân đi xa trở về nhà.  
**Ôi vui quá! Bà đã về rồi.**

- GV nhận xét

---

**KĨ NĂNG SỐNG GAIA**  
Vượt qua căng thẳng (tiết 1)

Thứ sáu, ngày 29 tháng 12 năm 2023

**SINH HOẠT TẬP THỂ TUẦN 17**

**CHỦ ĐIỂM THÁNG 12 : UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN**

**I. MỤC TIÊU:**

- Tăng cường công tác ôn tập chuẩn bị kiểm tra cuối kì I. Thực hiện nghiêm túc ôn tập thi học I.
- Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua do ngành phát động: hoạt động NGLL, trải nghiệm, chương trình thắp sáng ước mơ, Chương trình Điện ảnh trong mắt trẻ thơ chủ đề “Đến trường vui khoẻ- Em học điều hay” ....
- Giáo dục học sinh bảo vệ tài sản trường lớp, phòng chống tai nạn thương tích trong học đường.

*\* Giáo dục học sinh tính tự giác học tập, đảm bảo an toàn, không xảy ra thương tích học đường.*

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

1. Giáo viên

- Nội dung sinh hoạt lớp

2. Học sinh

- Báo cáo nội dung thực hiện của tổ.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Sinh hoạt chủ nhiệm:**

**a) Sơ kết tuần 17:**

\* Đánh giá ưu điểm và hạn chế trong tuần 17:

\* Ưu điểm:

+ **Học tập:** Đa số các em có ý thức học tập tốt.

+ **Chuyên cần:** HS đi học đều.

\* Nhược điểm: + Tình trạng nói chuyện trong lớp vẫn còn nhiều.

+ Vệ sinh lớp chưa sạch sẽ.

+ Không thuộc đề cương.

- Tuyên

dương: .....

- Nhắc nhở : .....

**b) Phương hướng tuần 18:**

- Tăng cường ôn tập chuẩn bị thi HKI.

- Không nói chuyện riêng trong giờ học.

- Tiếp tục chăm sóc cây xanh.

- Vệ sinh lớp học sạch sẽ.

- Thực hiện khai nuôi heo đất đợt 1-học kì I

- Tăng cường công tác ôn tập chuẩn bị kiểm tra cuối kì I. Thực hiện nghiêm túc ôn tập thi học I.

- Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua do ngành phát động: hoạt động NGLL, trải nghiệm, chương trình thắp sáng ước mơ, Chương trình Điện ảnh trong mắt trẻ thơ chủ đề “Đến trường vui khỏe- Em học điều hay” ....
- Giáo dục học sinh bảo vệ tài sản trường lớp, phòng chống tai nạn thương tích trong học đường.

**2) Hoạt động ngoài giờ lên lớp:**

+ Nội dung: Chăm sóc cây xanh tưởng nhớ ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam.

+ Việc chăm sóc cây xanh nhằm mục đích gì?


+ HS tiến hành chăm sóc cây theo nhóm.

+ HS nêu, GV nói thêm: *Các em cần viết thư thăm hỏi, động viên các chú bộ đội bằng những việc làm thiết thực: viết thư, giao lưu....Đó là việc làm có ý nghĩa sâu sắc, các em cần thực hiện nghiêm túc, nhiệt tình.*

**\* Hoạt động 3: Dặn dò**

Dặn dò học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh, giữ gìn môi trường nhà cửa, phòng học, nhà ở sạch sẽ, không vứt rác bừa bãi.



<p><b>KÝ DUYỆT</b> <i>Ngày 04 tháng 12 năm 2023</i> <b>Khôi trưởng</b></p>  <p><b>Nguyễn Hoài Thương</b></p>	<p><b>KÝ DUYỆT</b> <i>Ngày 05 tháng 12 năm 2023</i> <b>Phó Hiệu trưởng</b></p> <p><b>Nguyễn Thị Thanh Hải</b></p>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------